

Số: 17/NQ-EIN-HĐQT

TP.HCM, ngày 18 tháng 06 năm 2019

**NGHỊ QUYẾT
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ – THƯƠNG MẠI – DỊCH VỤ ĐIỆN LỰC**

Căn cứ vào :

- Luật Doanh nghiệp năm 2014;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Đầu tư – Thương mại – Dịch vụ Điện lực;
- Biên bản họp Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Đầu tư – Thương mại – Dịch vụ Điện lực ngày 18 tháng 06 năm 2019.

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ – THƯƠNG MẠI – DỊCH VỤ ĐIỆN LỰC
QUYẾT ĐỊNH**

Điều 1: Thống nhất thông qua nội dung chương trình và tài liệu Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty CP Đầu tư-Thương mại-Dịch vụ Điện lực, cụ thể như sau:

1. Chương trình họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019.
2. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2018.
3. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2018.
4. Báo cáo tổng kết hoạt động SXKD năm 2018 và kế hoạch năm 2019.
5. Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán.
6. Tờ trình các nội dung xin ý kiến tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019.
7. Quy chế làm việc tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019.
8. Quy chế đề cử, bầu cử Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2019-2022.
9. Mẫu phiếu biểu quyết các nội dung xin ý kiến.
10. Mẫu phiếu bầu cử Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2019-2022.
11. Thẻ biểu quyết tại Đại hội.
12. Dự thảo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019.

Điều 2: Hội đồng quản trị giao Ban Tổng giám đốc triển khai, rà soát, hoàn thiện hồ sơ, tài liệu có liên quan trình Chủ tịch Hội đồng quản trị ký các báo cáo, tờ trình tại Đại hội, đồng thời triển khai các yêu cầu về công bố thông tin theo đúng quy định hiện hành.



Điều 3: Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Đầu tư-Thương mại-Dịch vụ Điện lực và các thành viên có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày: 18/06/2019.



Nơi nhận:

- Như điều 2;
- T/viên HĐQT;
- Lưu

Lã Quang Bình
Chủ tịch Hội đồng quản trị



CHƯƠNG TRÌNH HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2019

THỜI GIAN	NỘI DUNG
07h30 – 08h30	Đón tiếp đại biểu Kiểm tra tư cách đại biểu, phát tài liệu họp. Khai mạc đại hội 1. Tuyên bố lý do;
08h30 – 09h00	2. Báo cáo kiểm tra tư cách đại biểu; 3. Giới thiệu Đại biểu, Chủ tọa và Đoàn chủ tọa; 4. Thông qua Quy chế Đại hội; 5. Giới thiệu thư ký Đại hội, bầu Ban kiểm phiếu; 6. Thông qua chương trình Đại hội.
09h00 – 09h30	Báo cáo tại Đại hội 1. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2018; 2. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2018; 3. Báo cáo Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018 và kế hoạch năm 2019;
09h30 – 10h00	Trình bày các nội dung cần xin ý kiến Đại hội 1. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2018; 2. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2018; 3. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018 và kế hoạch năm 2019; 4. Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2018; 5. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2018 và kế hoạch phân phối lợi nhuận 2019; 6. Mức thù lao HĐQT, BKS năm 2018 và đề xuất mức thù lao năm 2019; 7. Bầu cử BKS nhiệm kỳ 2019-2022; 8. Phát hành cổ phiếu riêng lẻ; 9. Chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019; 10. Nội dung khác (trong trường hợp được ĐHĐCĐ thông qua);
10h00 – 10h30	Đại hội thảo luận, biểu quyết thông qua nội dung đệ trình của HĐQT
10h30 – 11h00	Thông qua Quy chế bầu cử và hướng dẫn bầu cử; Kiểm phiếu biểu quyết
11h00 – 11h15	Công bố kết quả kiểm phiếu biểu quyết; tiến hành bầu cử TV BKS nhiệm kỳ 2019-2022
11h15 – 11h30	Nghỉ giải lao
11h30 – 11h45	Công bố kết quả kiểm phiếu bầu cử; ra mắt thành viên BKS nhiệm kỳ mới
11h45 – 12h00	Thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông
12h00	Bế mạc Đại hội



DỰ THẢO

QUY CHẾ LÀM VIỆC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 được Quốc hội thông qua ngày 29/06/2006; Luật Sửa đổi, Bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán số 62/2010/QH12 được Quốc hội thông qua ngày 24 tháng 11 năm 2010 và các văn bản dưới Luật kèm theo;
- Điều lệ Công ty cổ phần Đầu tư - Thương mại - Dịch vụ Điện lực.

Nhằm đảm bảo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty Cổ phần Đầu tư - Thương mại - Dịch vụ Điện lực diễn ra thành công tốt đẹp, Hội đồng quản trị xây dựng quy chế, nguyên tắc làm việc, ứng xử, biểu quyết trong Đại hội như sau:

Điều 1. Mục đích

- Đảm bảo trình tự, nguyên tắc ứng xử, biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên của Công ty Cổ phần Đầu tư - Thương mại - Dịch vụ Điện lực diễn ra đúng quy định và thành công tốt đẹp.
- Các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thể hiện ý chí thống nhất của Đại hội đồng cổ đông, đáp ứng nguyện vọng quyền lợi của cổ đông và đúng pháp luật.

Điều 2. Đối tượng và phạm vi

- **Đối tượng:** Tất cả các cổ đông, người đại diện (người được ủy quyền) và khách mời tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Đầu tư - Thương mại - Dịch vụ Điện lực đều phải chấp hành, tuân thủ các quy định tại Quy chế này, Điều lệ Công ty và quy định hiện hành của pháp luật.
- **Phạm vi áp dụng:** Quy chế này được sử dụng cho việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty Cổ phần Đầu tư - Thương mại - Dịch vụ Điện lực.

Điều 3. Giải thích thuật ngữ/từ viết tắt

- Công ty : Công ty Cổ phần Đầu tư - Thương mại - Dịch vụ Điện lực
- HĐQT : Hội đồng quản trị
- BTC : Ban tổ chức Đại hội



- ĐHĐCĐ : Đại hội đồng cổ đông
- Đại biểu : Cổ đông, người đại diện (*người được ủy quyền*)

Điều 4. Điều kiện tiến hành Đại hội đồng cổ đông

- Đại hội đồng cổ đông Công ty được tiến hành khi có số đại biểu tham dự đại diện ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

- Trường hợp không có đủ số lượng đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội, người triệu tập họp huỷ cuộc họp. Đại hội đồng cổ đông phải được triệu tập lại trong vòng sáu mươi (60) ngày kể từ ngày dự định tổ chức Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất. Đại hội đồng cổ đông triệu tập lại chỉ được tiến hành khi có thành viên tham dự là các cổ đông và những đại diện được ủy quyền dự họp đại diện cho ít nhất 33% cổ phần có quyền biểu quyết.

- Trường hợp đại hội lần thứ hai không được tiến hành do không có đủ số đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội, Đại hội đồng cổ đông lần thứ ba có thể được triệu tập trong vòng hai mươi (20) ngày kể từ ngày dự định tiến hành đại hội lần hai và trong trường hợp này đại hội được tiến hành không phụ thuộc vào số lượng cổ đông hay đại diện ủy quyền tham dự và được coi là hợp lệ và có quyền quyết định tất cả các vấn đề dự kiến được phê chuẩn tại Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất.

Điều 5. Đại biểu tham gia Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019

- Các cổ đông của Công ty theo danh sách chốt ngày 16/05/2019 đều có quyền tham dự ĐHĐCĐ; có thể trực tiếp tham dự hoặc ủy quyền cho đại diện của mình tham dự. Trường hợp có nhiều hơn một người đại diện được ủy quyền theo quy định của pháp luật được cử tham dự thì phải xác định cụ thể số cổ phần và số phiếu bầu của mỗi người đại diện.

- Đúng giờ, trang phục lịch sự, trang trọng, tuân thủ việc kiểm tra an ninh (*nếu có*), giấy tờ tùy thân .v.v... theo yêu cầu của BTC Đại hội.

- Nhận hồ sơ tài liệu, giấy tờ phục vụ Đại hội tại bộ phận đón tiếp trước hội trường Đại hội.

- Cổ đông đến muộn có quyền đăng ký ngay và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay tại Đại hội. Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội để cho cổ đông đến muộn đăng ký tham dự; kết quả biểu quyết các vấn đề đã được tiến hành biểu quyết trước khi đại biểu đó đến tham dự sẽ không bị ảnh hưởng.

- Để điện thoại ở chế độ rung hoặc tắt máy, khi cần thì ra bên ngoài đàm thoại.

- Người được ủy quyền tham dự Đại hội không được ủy quyền tham dự Đại hội cho người thứ ba tham dự Đại hội.

- Không hút thuốc lá trong phòng Đại hội.

- Tuân thủ các quy định của Ban tổ chức, của Chủ tọa điều hành Đại hội.

- Trường hợp có đại biểu không tuân thủ những quy định về kiểm tra hoặc các biện pháp, quy định nói trên, Chủ tọa sau khi xem xét một cách cẩn trọng, có thể từ chối hoặc trục xuất đại biểu nói trên khỏi nơi diễn ra Đại hội để đảm bảo Đại hội diễn ra một cách bình thường theo chương trình kế hoạch.

Điều 6. Khách mời tại Đại hội

- Là các chức danh quản lý của Công ty, khách mời, thành viên trong BTC Đại hội không phải là cổ đông Công ty nhưng được mời tham dự Đại hội.

- Khách mời không tham gia phát biểu tại Đại hội (*trừ trường hợp được Chủ tọa Đại hội mời, hoặc có đăng ký trước với BTC Đại hội và được Chủ tọa Đại hội đồng ý*).

Điều 7. Chủ tọa và Đoàn chủ tọa

- Đoàn Chủ tọa gồm 05 người, bao gồm 01 chủ tọa và 04 thành viên. Chủ tịch Hội đồng quản trị là Chủ tịch Đoàn Chủ tọa và là Chủ tọa ĐHĐCĐ. Chủ tọa điều hành công việc của Đại hội theo nội dung, chương trình mà Hội đồng quản trị đã dự kiến thông qua trước Đại hội.

- Trường hợp Chủ tịch vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc thì các thành viên còn lại bầu một người trong số họ làm chủ tọa cuộc họp. Trường hợp không có người có thể làm chủ tọa, thành viên Hội đồng quản trị có chức vụ cao nhất điều khiển để Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp trong số những người dự họp và người có phiếu bầu cao nhất làm chủ tọa cuộc họp.

- Nhiệm vụ của Đoàn Chủ tọa:

- a. Điều hành các hoạt động của ĐHĐCĐ Công ty theo chương trình dự kiến của HĐQT đã được ĐHĐCĐ thông qua;
- b. Hướng dẫn các đại biểu và Đại hội thảo luận các nội dung có trong chương trình;
- c. Trình dự thảo, kết luận những vấn đề cần thiết để Đại hội biểu quyết;
- d. Trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu;
- e. Giải quyết các vấn đề phát sinh trong suốt quá trình Đại hội.

- Nguyên tắc làm việc của Đoàn Chủ tọa: Đoàn Chủ tọa làm việc theo nguyên tắc tập thể, tập trung dân chủ, quyết định theo đa số.

Điều 8. Ban Thư ký Đại hội:

1. Ban thư ký của Đại hội bao gồm 02 người do Chủ tọa chỉ định, chịu trách nhiệm trước Đoàn Chủ tọa, Đại hội đồng cổ đông về nhiệm vụ của mình và dưới sự điều hành của Đoàn Chủ tọa.

2. Nhiệm vụ của Ban Thư ký:

- Giúp Đoàn Chủ tọa kiểm tra tư cách của cổ đông và đại diện cổ đông dự họp (khi cần thiết);
- Hỗ trợ Đoàn Chủ tọa công bố dự thảo các văn kiện, kết luận, Nghị quyết của Đại hội và thông báo của Đoàn Chủ tọa gửi đến các cổ đông khi được yêu cầu;

- Tiếp nhận, rà soát phiếu đăng ký phát biểu các ý kiến của các cổ đông, chuyển Đoàn Chủ tọa quyết định;
 - Ghi chép đầy đủ trung thực toàn bộ nội dung diễn biến Đại hội và các vấn đề đã được các cổ đông thông qua hoặc còn lưu ý vào Biên bản họp Đại hội;
 - Soạn thảo Nghị quyết về các vấn đề được thông qua tại Đại hội.
3. Chủ tọa của đại hội hoặc Thư ký đại hội có thể tiến hành các hoạt động cần thiết để điều khiển Đại hội đồng cổ đông một cách hợp lệ và có trật tự hoặc để đại hội phản ánh được mong muốn của đa số đại biểu tham dự.

Điều 9. Ban thẩm tra tư cách đại biểu

1. Ban kiểm tra tư cách đại biểu của Đại hội gồm 02 người, bao gồm 01 Trưởng Ban và 01 thành viên, chịu trách nhiệm trước Đoàn Chủ tọa, Đại hội đồng cổ đông về nhiệm vụ của mình.

2. Nhiệm vụ của Ban kiểm tra tư cách đại biểu

Ban kiểm tra tư cách đại biểu của Đại hội có trách nhiệm kiểm tra tư cách và tình hình cổ đông, đại diện cổ đông đến dự họp.

Trưởng Ban kiểm tra tư cách đại biểu báo cáo với Đại hội đồng cổ đông tình hình cổ đông dự họp. Nếu cuộc họp có đủ số lượng cổ đông có quyền dự họp đại diện ít nhất 51% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự thì cuộc họp Đại hội đồng cổ đông Công ty được tổ chức tiến hành.

Điều 10. Ban kiểm phiếu

1. Ban kiểm phiếu do Chủ tọa giới thiệu gồm 02 người, bao gồm 01 Trưởng Ban và 01 thành viên để Đại hội thông qua biểu quyết bằng cách giơ thẻ biểu quyết. Các ứng cử viên tham gia ứng cử, đề cử không được tham gia vào ban kiểm phiếu.

2. Nhiệm vụ của Ban kiểm phiếu

- Ban kiểm phiếu phải lập Biên bản kiểm phiếu và chịu trách nhiệm trước Đoàn Chủ tọa, Đại hội đồng cổ đông khi thực hiện nhiệm vụ của mình.
- Xác định chính xác kết quả biểu quyết về từng vấn đề xin biểu quyết tại Đại hội;
- Nhanh chóng thông báo kết quả biểu quyết cho thư ký;
- Xem xét và báo cáo Đại hội những trường hợp vi phạm thể lệ biểu quyết hoặc đơn thư khiếu nại về kết quả biểu quyết;
- Thực hiện việc kiểm phiếu bầu cử theo quy định tại Quy chế đề cử, ứng cử và bầu cử tại Đại hội.

Điều 11. Thảo luận tại Đại hội

1. Nguyên tắc:

- Tất cả các vấn đề trong chương trình và nội dung họp của Đại hội đều phải được ĐHĐCĐ thảo luận và biểu quyết công khai.
- Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết được Công ty in, đóng dấu treo và gửi trực tiếp cho đại biểu tại đại hội (kèm theo bộ tài liệu tham dự ĐHĐCĐ). Mỗi đại biểu được cấp Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết. Trên Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết có ghi rõ mã số đại biểu, họ tên, số cổ phần sở hữu và nhận ủy quyền được biểu quyết của đại biểu đó.
- Hình thức biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 như sau:
 - o Biểu quyết bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết: hình thức này được dùng để thông qua các vấn đề như: Chương trình Đại hội; Quy chế làm việc tại Đại hội; Quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử BKS nhiệm kỳ 2019-2022; thông qua Đoàn chủ tọa, Ban kiểm phiếu; thông qua Biên bản Đại hội, Nghị quyết Đại hội và các nội dung khác tại Đại hội (nếu có);
 - o Biểu quyết bằng hình thức điền vào Phiếu biểu quyết: hình thức này được dùng để thông qua các vấn đề: Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị; Báo cáo tổng kết hoạt động kinh doanh năm 2018 và kế hoạch thực hiện năm 2019; Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát; Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2018; các tờ trình tại Đại hội và các nội dung khác tại Đại hội (nếu có).

2. Cách thức biểu quyết:

- Đại biểu thực hiện việc biểu quyết để Tán thành, Không tán thành hoặc Không ý kiến một vấn đề được đưa ra biểu quyết tại Đại hội bằng cách giơ cao Thẻ biểu quyết hoặc điền các phương án lựa chọn trên Phiếu biểu quyết tương ứng với các nội dung cần biểu quyết theo quy định tại Khoản 2 Điều này.
- Khi biểu quyết bằng hình thức giơ cao Thẻ biểu quyết, mặt trước của Thẻ biểu quyết phải được giơ cao hướng về phía Đoàn Chủ tọa. Trường hợp đại biểu không giơ Thẻ biểu quyết trong cả ba lần biểu quyết Tán thành, Không tán thành hoặc Không ý kiến của một vấn đề thì được xem như biểu quyết tán thành vấn đề đó. Trường hợp đại biểu giơ cao Thẻ biểu quyết nhiều hơn một (01) lần khi biểu quyết Tán thành, Không tán thành hoặc Không ý kiến của một vấn đề thì được xem như biểu quyết không hợp lệ. Theo hình thức biểu quyết bằng giơ Thẻ biểu quyết, Thành viên Ban kiểm tra tư cách đại biểu/ Ban kiểm phiếu đánh dấu mã đại biểu và số phiếu biểu quyết tương ứng của từng cổ đông Tán thành, Không tán thành, Không ý kiến và Không hợp lệ.

- Khi biểu quyết bằng hình thức điền vào Phiếu biểu quyết, Đối với từng nội dung, đại biểu chọn một trong ba phương án “Tán thành”, “Không tán thành”, “Không có ý kiến” được in sẵn trong Phiếu biểu quyết bằng cách đánh dấu “X” hoặc “✓” vào ô mình chọn. Sau khi hoàn tất tất cả nội dung cần biểu quyết của Đại hội, đại biểu gửi Phiếu biểu quyết về thùng phiếu kín đã được niêm phong tại Đại hội theo hướng dẫn của Ban kiểm phiếu. Phiếu biểu quyết phải có chữ ký và ghi rõ họ tên của đại biểu.

3. Tính hợp lệ của Phiếu biểu quyết

- Phiếu biểu quyết hợp lệ là phiếu theo mẫu in sẵn do BTC phát ra, không tẩy xoá, cạo sửa, rách, nát,... không viết thêm nội dung nào khác ngoài quy định cho phiếu này và phải có chữ ký, dưới chữ ký phải có đầy đủ họ tên được viết tay của đại biểu tham dự.
- Trên phiếu biểu quyết, nội dung biểu quyết (báo cáo, tờ trình) là hợp lệ khi đại biểu đánh dấu chọn một (01) trong ba (03) ô vuông biểu quyết. Nội dung biểu quyết (báo cáo, tờ trình) không hợp lệ là nội dung không đúng theo các quy định của nội dung biểu quyết hợp lệ.
- Phiếu biểu quyết không hợp lệ:
 - o Ghi thêm nội dung khác vào Phiếu biểu quyết;
 - o Phiếu biểu quyết không theo mẫu in sẵn do BTC phát ra, phiếu không có dấu đỏ của Công ty, hoặc đã tẩy xoá, cạo sửa, viết thêm nội dung khác ngoài quy định cho phiếu biểu quyết, khi đó tất cả nội dung biểu quyết trên phiếu biểu quyết là không hợp lệ.

4. Thẻ lệ biểu quyết:

Cứ 01 (một) cổ phần tương đương với một quyền biểu quyết. Mỗi đại biểu tham dự đại diện cho một hoặc nhiều quyền biểu quyết sẽ được cấp Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết.

- Tại ngày chốt danh sách cổ đông (ngày 16/05/2019) tổng số cổ phần của Công ty là: 30.407.161 cổ phần tương đương với 30.407.161 quyền biểu quyết.
- Các vấn đề cần lấy biểu quyết tại Đại hội chỉ được thông qua khi đạt được tỷ lệ biểu quyết đồng ý của ít nhất 51% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội. Riêng một số trường hợp vấn đề biểu quyết được quy định tại Khoản 1 Điều 21 Điều lệ Công ty và Khoản 1 Điều 144 Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 thì phải có sự đồng ý ít nhất 65% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.
- Lưu ý, cổ đông/ đại diện ủy quyền có lợi ích liên quan không có quyền biểu quyết đối với các hợp đồng và giao dịch có giá trị từ 20% (tổng giá trị tài sản Công ty ghi trong báo cáo tài chính gần nhất; các hợp đồng hoặc giao dịch này chỉ được chấp

thuận khi có số cổ đông/ đại diện ủy quyền chiếm từ 65% tổng số phiếu biểu quyết còn lại tán thành (theo Khoản 3, Điều 162, Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13).

5. Ghi nhận kết quả biểu quyết

- Ban kiểm phiếu có nhiệm vụ thu phiếu biểu quyết.
- Ban Kiểm phiếu sẽ kiểm tra số phiếu tán thành, không tán thành, không ý kiến của từng nội dung và chịu trách nhiệm ghi nhận và báo cáo kết quả kiểm phiếu biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông.

Điều 13. Biên bản, Nghị Quyết họp Đại hội đồng cổ đông

Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội

Điều 14. Thi hành Quy chế

Cổ đông, đại diện theo ủy quyền và khách mời tham dự họp Đại hội phải chấp hành nghiêm chỉnh Quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông. Cổ đông, đại diện theo ủy quyền và khách mời vi phạm Quy chế này thì tùy theo mức độ cụ thể Đoàn Chủ tọa sẽ xem xét và có hình thức xử lý theo Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp.

Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông Công ty biểu quyết thông qua.

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 17 tháng 06 năm 2019

T.M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



LÀ QUANG BÌNH



Số: 13/BC-EIN-HĐQT

TP.HCM, ngày 17 tháng 06 năm 2019

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2018

Kính thưa quý vị đại biểu,

Thưa các quý vị cổ đông của Công ty Cổ phần Đầu tư-Thương mại-Dịch vụ Điện lực,

Thưa toàn thể Đại hội,

Trước tiên, tôi xin thay mặt Công ty CP Đầu tư-Thương mại-Dịch vụ Điện lực trân trọng chào mừng các quý cổ đông đã về dự Đại hội đồng cổ đông năm 2019 của Công ty và rất mong nhận được nhiều ý kiến đóng góp xây dựng để Công ty được củng cố và phát triển. Thay mặt HĐQT, tôi xin báo cáo với Đại hội các nội dung như sau:

1. Tình hình hoạt động và kết quả kinh doanh của Công ty năm 2018

Tổng kết năm 2018, kết quả kinh doanh của Công ty CP Đầu tư Thương mại Dịch vụ Điện lực đạt được:

Chỉ tiêu	Kê hoạch năm 2018	Thực hiện 2018	So sánh kế hoạch
Tổng doanh thu	170.000.000.000	69.449.379.986	41%
Tổng lợi nhuận	2.000.000.000	4.057.350.418	203%

• Lĩnh vực kinh doanh Bất động sản, đầu tư

Năm 2018 ghi nhận những kết quả khả quan trong công tác triển khai thực hiện các dự án trọng điểm. Cụ thể như sau:

- ✓ Dự án Chung cư Peridot: năm 2018, Công ty vẫn tiếp tục cho thuê các căn hộ và dùng các tài sản này đảm bảo cho hoạt động tài chính của Công ty. Đến tháng 12/2018, HĐQT đã phê duyệt chủ trương chuyển nhượng 51 căn hộ và 03 sàn thương mại và sớm thành lập Ban Quản trị nhà chung cư để Chủ đầu tư bàn giao cho người dân chủ động trong quản lý chung cư.
- ✓ Dự án Điện mặt trời Cam Phước Tây tỉnh Khánh Hòa: Công ty đang xúc tiến các thủ tục với cơ quan chức năng để xin chủ trương đầu tư.



- ✓ Dự án Khách sạn du lịch nghỉ dưỡng Điện lực Ninh Thuận: Được UBND tỉnh Ninh Thuận chấp thuận chủ trương tiếp tục thực hiện dự án. Trong năm 2018, Công ty đã hoàn tất nghĩa vụ tài chính về tiền thuê đất 50 năm trả một lần, và đã được Sở TNMT cấp Giấy chứng nhận QSDĐ. Công ty đã tiến hành san lấp để triển khai các hạng mục chính.
- ✓ Dự án tại huyện Củ Chi: Thương thảo thành công với đối tác để hoán chuyển Dự án hợp tác tại huyện Củ Chi-TP.Hồ Chí Minh sang khu đất có diện tích 8,5ha. Trong năm 2018, Công ty đã thực hiện hoán đổi được 4,7ha sang tên người đại diện công ty và đã tiếp tục làm việc với đơn vị tư vấn để chuyển đổi diện tích còn lại trong năm 2019.
- ✓ Dự án Khu nghỉ dưỡng Điện lực tại Phú Quốc: Trong năm 2018, Công ty đã được phê duyệt chủ trương đầu tư, cấp giấy chứng nhận đầu tư, nhiệm vụ quy hoạch 1/500 và đồ án quy hoạch chi tiết đã trình lên Ban Quản lý Khu kinh tế phê duyệt nhưng do địa phương đang điều chỉnh quy hoạch 1/2000 toàn khu nên QH 1/500 của dự án chưa được xem xét phê duyệt.
- ✓ Đối với hoạt động đầu tư vào công ty con là Công ty TNHH MTV Dịch vụ lễ hành Cuộc sống Việt (Công ty con 100% sở hữu của ECInvest với vốn điều lệ 7 tỷ đồng): Năm 2018, do biến động về nhân sự chủ chốt và bộ phận kinh doanh, cùng với sự cạnh tranh của thị trường du lịch làm cho doanh thu năm 2018 đạt 32,6 tỷ đồng, giảm 37% so với năm 2017. Hoạt động kinh doanh của Vietlife năm 2018 vừa đủ bù đắp chi phí hoạt động, lợi nhuận trước thuế rất ít.

• **Lĩnh vực Khách sạn, nhà hàng**

Năm 2018, Công ty chưa thực hiện nâng cấp hai khách sạn tại TP.Hồ Chí Minh và Vũng Tàu như kế hoạch đề ra do chưa hoàn tất các thủ tục cấp phép sửa chữa, xây dựng. Với cơ sở vật chất đã quá cũ kỹ và xuống cấp, hai khách sạn rất khó để cạnh tranh với các đối thủ trong khu vực. Ảnh hưởng của vấn đề này khiến kết quả kinh doanh của hai khách sạn 15,8 tỷ đồng, giảm 50% so với cùng kỳ năm 2017. Tổng lợi nhuận trước thuế 2 tỷ đồng, bằng 50% lợi nhuận thực hiện năm 2017. Tháng 12/2018, HĐQT chấp thuận chủ trương cho đối tác thuê lại toàn bộ Khách sạn Du lịch Điện lực tại số 5/11 Nguyễn Siêu.

2. Tổng kết tình hình thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT

- **Tình hình thực hiện Nghị Quyết của ĐHĐCĐ năm 2018:**

Tại ĐHĐCĐ năm 2018, HĐQT đã hoàn thành đa số các nội dung đã trình và được ĐHĐCĐ thông qua.

Riêng việc phát hành cổ phiếu riêng lẻ để tăng vốn điều lệ năm 2018 theo đúng số vốn đã đăng ký trên giấy chứng nhận kinh doanh vẫn chưa hoàn thành. Nguyên nhân Ủy ban chứng khoán nhà nước chưa chấp thuận.

- **Một số Nghị quyết quan trọng của Hội đồng quản trị năm 2018:**

- ✓ Ngày 13/06/2018, HĐQT ban hành Nghị quyết số 43/NQ-EIN-HĐQT về việc đề nghị Vietcombank chi nhánh Vĩnh Long cấp hạn mức tín dụng 30 tỷ đồng để hợp tác đầu tư thu hộ tiền điện với Công ty CP Giải pháp thanh toán Điện lực và Viễn thông.
- ✓ Ngày 25/07/2018, HĐQT ban hành Nghị quyết số 49/NQ-EIN-HĐQT về việc đề nghị Vietbank chi nhánh Bắc Sài Gòn cấp hạn mức tín dụng 200 tỷ đồng để hợp tác đầu tư thu hộ tiền điện với Công ty CP Giải pháp thanh toán Điện lực và Viễn thông.
- ✓ Ngày 31/10/2018, HĐQT ban hành Nghị quyết số 59/NQ-EIN-HĐQT về việc triển khai phương án phát hành cổ phiếu riêng lẻ.
- ✓ Ngày 01/12/2018, HĐQT ban hành Nghị quyết số 61/NQ-EIN-HĐQT về việc bãi nhiệm chức vụ Chủ tịch HĐQT Vietlife Travel đối với ông Phùng Hoài Ngọc; bổ nhiệm bà Vũ Thúy Mai giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT Vietlife Travel.
- ✓ Ngày 31/12/2018, HĐQT ban hành Nghị quyết số 69/NQ-EIN-HĐQT về việc chấp thuận chủ trương chuyển nhượng các căn hộ tại Chung cư Peridot và hợp tác đầu tư, kinh doanh Khách sạn Du lịch Điện lực tại số 5/11 Nguyễn Siêu.

3. Công tác quản trị công ty:

- **Hoạt động của Hội đồng quản trị:**

Trong năm 2018, Hội đồng quản trị đã có các phiên họp trực tiếp và ban hành 24 Nghị quyết để giải quyết và kịp thời chỉ đạo Ban điều hành hoạt động theo mục tiêu đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Trong năm qua, Hội đồng quản trị đã có những đánh giá tình hình để đưa ra các quyết định nhằm ổn định bộ máy và các hoạt động của Công ty, giám sát thường xuyên công tác điều hành của Tổng giám đốc thông qua chế độ báo cáo và giải trình trực tiếp:

- ✓ Chỉ đạo BDH tổ chức triển khai mọi mặt tuân thủ nghiêm ngặt các chế độ, qui định hiện hành của Pháp luật, Điều lệ và qui định nội bộ của Công ty.
- ✓ Chỉ đạo trực tiếp việc triển khai Nghị quyết ĐHĐCĐ, nghị quyết HĐQT hay các công việc, kế hoạch do BDH trình thông qua các buổi họp của HĐQT và các buổi họp cùng BDH và các Bộ phận chuyên môn.

- ✓ Xem xét các báo cáo của BDH; Giám sát công tác điều hành, nắm bắt quá trình kinh doanh thông qua các báo cáo, theo dõi triển khai kế hoạch kinh doanh năm 2018 của BDH.
 - ✓ Hội đồng quản trị phối hợp với Ban kiểm soát tổ chức hoạt động kiểm tra đối với hoạt động kinh doanh và công tác quản lý của Ban điều hành.
 - **Công tác chỉ đạo Ban điều hành:**
 - ✓ Công tác điều hành của Tổng giám đốc được giám sát thông qua các chế độ báo cáo và giải trình trực tiếp.
 - ✓ Qua giám sát, HĐQT đã yêu cầu Ban điều hành tập trung vào một số công việc quan trọng như quản lý chặt chẽ chi phí và dòng tiền, tìm kiếm nguồn vốn, nguồn nhân lực hỗ trợ kinh doanh, xử lý nợ tồn đọng... Đồng thời động viên nhân viên hoàn thành tốt nhiệm vụ để cùng Công ty vượt qua khó khăn.
 - **Công tác hợp tác quản trị doanh nghiệp với Ban kiểm soát:**
 - ✓ HĐQT thường xuyên xin ý kiến Ban kiểm soát về các vấn đề liên quan đến việc tuân thủ qui định của Pháp luật, trung cầu ý kiến tiếp thu giải quyết tốt các yêu cầu của Ban kiểm soát.
 - ✓ HĐQT và Ban kiểm soát có sự đồng thuận cao về các vấn đề quản trị.
- 4. Định hướng, chỉ tiêu kế hoạch năm 2019:**
- **Nhiệm vụ trọng tâm năm 2019:**
 - ✓ Tiếp tục củng cố thương hiệu; duy trì hoạt động ổn định, ngày càng phát triển;
 - ✓ Tìm kiếm đối tác chiến lược để triển khai Hợp tác đầu tư, kinh doanh các dự án nghỉ dưỡng của Công ty theo hướng xây dựng chuỗi giá trị và địa bàn hoạt động trải rộng. Có thể phát hành cổ phần hoặc mua cổ phần của đối tác để gắn kết chặt chẽ trong chuỗi giá trị.
 - ✓ Xây dựng các bộ giải pháp quản trị doanh nghiệp nhằm đảm bảo hoạt động ổn định và hiệu quả;
 - ✓ Tiếp tục hoàn thiện cơ cấu tổ chức Công ty theo hướng tinh gọn, hiệu quả, tập trung tối đa vào đội ngũ kinh doanh;
 - ✓ Tích cực chỉ đạo và tăng cường giám sát Ban điều hành hoàn thành việc phát hành cổ phiếu riêng lẻ để tăng đủ vốn đã đăng ký trên giấy chứng nhận kinh doanh;
 - ✓ Triển khai các dự án hiện tại của Công ty, sửa chữa nâng cấp Khách sạn DL Điện lực Vũng Tàu để tăng khả năng cạnh tranh đối với các đơn vị cùng ngành;
 - ✓ Đẩy mạnh dự án Điện năng lượng mặt trời áp mái theo xu hướng chung của xã hội;

- **Chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2019:**

Trong bối cảnh nhà nước ngày các kiểm soát chặt chẽ các hoạt động kinh doanh bất động sản; Các dự án của Công ty đang trong giai đoạn đầu tư; thị trường du lịch, lữ hành và hoạt động lưu trú cạnh tranh khốc liệt.

Trong năm 2019, HĐQT đã cân nhắc và thống nhất duyệt kế hoạch kinh doanh của Ban điều hành như sau:

- ✓ **Tổng doanh thu (bao gồm thu nhập hoạt động tài chính): 130.000.000.000 đ**
- ✓ **Lợi nhuận trước thuế: 5.000.000.000 đ**

Trên đây là một số nội dung về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty trong năm 2018 và phương hướng kế hoạch năm 2019, xin báo cáo trước đại hội.

Tôi xin thay mặt Hội đồng quản trị, Ban điều hành Công ty kính chúc Quý cổ đông sức khỏe, hạnh phúc và thành đạt.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Lã Quang Bình



BÁO CÁO TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2018 VÀ KẾ HOẠCH THỰC HIỆN NĂM 2019

I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2018

Năm 2018 đã trôi qua với nhiều diễn biến tích cực từ kinh tế vĩ mô trong nước được ổn định, tốc độ tăng trưởng cao, lãi suất ngân hàng duy trì ổn định ở mức trung bình; thị trường bất động sản bùng nổ.

Đối với Công ty Cổ phần Đầu tư – Thương mại – Dịch vụ Điện lực theo kế hoạch mà Ban Điều Hành dự kiến cho năm 2018 sẽ là năm bản lề cho sự thay đổi tổng thể khi Đại hội đồng cổ đông chấp thuận cho tăng vốn điều lệ lên 841 tỷ đồng (đủ số vốn đăng ký kinh doanh từ năm 2009). Khi đó sẽ có nguồn vốn chủ sở hữu triển khai một số dự án của Công ty và phối hợp cùng các đối tác chiến lược triển khai hoạt động kinh doanh khác. Tuy nhiên, do ý kiến của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chưa chấp thuận việc tăng vốn dẫn đến không thể phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ như kế hoạch nên đã ảnh hưởng rất lớn đến hoạt động chung của Công ty trong năm 2018 đặc biệt là các dự án do không có nguồn vốn đối ứng của chủ đầu tư.

1. Tình hình thực hiện kế hoạch năm:

Năm 2018, Công ty vẫn chú trọng kiểm soát chặt chẽ chi phí, quản lý chi phí tập trung, tăng năng suất lao động ở tất cả các Đơn vị thành viên và đã đạt được một số kết quả như sau:

ĐVT: 1.000đ

HẠNG MỤC	THỰC HIỆN 2017	KH NĂM 2018	THỰC HIỆN NĂM 2018	(%) TH/KH 2018
TỔNG DOANH THU	169.484.939	170.000.000	69.449.379	40,8%
Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ			49.610.965	
Doanh thu chính			19.352.941	
Thu nhập khác			485.473	
TỔNG CHI PHÍ	167.569.306	168.000.000	65.392.028	
Giá vốn bán hàng			40.446.695	
Chi phí tài chính			9.502.235	
Chi phí bán hàng			475.278	
Chi phí quản lý DN			14.213.483	
Chi phí khác			754.337	
LN TRƯỚC THUẾ	1.915.633	2.000.000	4.057.350	202,8%

Bảng 1: Số liệu kết quả kinh doanh toàn Công ty năm 2018 so với kế hoạch

Trong năm 2018, nguồn doanh thu toàn Công ty chủ yếu là từ hoạt động kinh doanh nhà hàng, khách sạn, dịch vụ lữ hành và hoạt động tài chính; không có nguồn doanh thu từ bất động sản và xuất nhập khẩu (thép, phân bón) như năm 2017. Vì vậy, so với kế hoạch đề ra thì doanh thu chỉ đạt 40,8%; tuy nhiên, do hiệu quả từ việc quản lý tập trung và hoạt động tài chính đem lại hiệu quả cao nên lợi nhuận của Công ty đạt hơn 4 tỷ đồng, gấp 2 lần so với kế hoạch đề ra.

2. Nhận xét, đánh giá chung

2.1 Về hoạt động kinh doanh bất động sản:

Đối với 51 căn hộ Chung cư cao tầng An Dương Vương – Điện lực (Peridot), 03 sàn thương mại và BĐS tại đường Tăng Bạt Hổ, quận Bình Thạnh thì Công ty vẫn tiếp tục chủ trương cho thuê, dùng tài sản này đảm bảo cho hoạt động tài chính của Công ty. Tuy nhiên, việc cho thuê các sàn thương mại tại chung cư Peridot rất khó khăn do vị trí và công năng không phù hợp (ở trong hẻm nhỏ và các tiện ích ở khu vực xung quanh rất nhiều) nên từ khi đưa công trình vào sử dụng đến nay hầu như không thể cho thuê.

Xét thấy tình hình BĐS khởi sắc nên đến tháng 12/2018, Công ty chủ trương bán lại các căn hộ và sàn thương mại để thu hồi vốn tránh bị lỗ (hạch toán doanh thu năm 2019); đồng thời xúc tiến thành lập Ban Quản trị Chung cư để giao quyền quản lý cho người dân.

2.2 Hoạt động kinh doanh dịch vụ khách sạn, du lịch:

Công ty tiếp tục triển khai quản lý tập trung toàn bộ các Đơn vị thành viên, chi nhánh để giảm thiểu chi phí, tăng năng suất lao động.

➤ Khách sạn Du lịch Điện Lực (KS DLĐL):

Doanh thu trong năm 2018 của Khách sạn Du lịch Điện lực đạt 7,28 tỷ đồng, bằng 56% so với thực hiện năm 2017; Lợi nhuận trước thuế là 93 triệu đồng do trong năm 2018, Khách sạn thay đổi cơ cấu kinh doanh để sửa chữa lại, đồng thời chi phí cao do thực hiện chi trả chế độ nghỉ việc cho người lao động.

➤ Khách sạn Du lịch Điện lực Vũng Tàu (KS ĐLVТ):

Tổng doanh thu thực hiện năm 2018 của Khách sạn là 11,9 tỷ đồng, lợi nhuận trước thuế là 1,92 tỷ đồng.

➤ Công ty TNHH MTV dịch vụ lữ hành Cuộc Sống Việt (Vietlife travel):

Trong năm qua, doanh thu của Vietlife travel đạt 32,6 tỷ đồng, giảm 37% so với thực hiện năm 2017; tổng lợi nhuận trước thuế đạt 32 triệu đồng. Lợi nhuận của Vietlife travel giảm mạnh do sự biến động mạnh về nhân sự quản lý và do trong năm 2018, Công ty chủ trương chuyển dịch mạnh cơ cấu khách hàng truyền thống.

III. TÌNH HÌNH SỬ DỤNG VỐN

Tính đến 31/12/2018 tổng tài sản của Công ty là: 678,6 tỷ đồng, tăng 19% so với cùng kỳ năm 2017.

Chỉ số thanh toán hiện hành là 1,17

Chỉ số thanh toán nhanh: 0,86

Đối chiếu với các lĩnh vực hoạt động chính của Công ty trong năm qua thì các chỉ tiêu tài chính trên thể hiện tình hình tài chính của Công ty ổn định.

Về cơ cấu tài sản: tài sản lưu động hiện chiếm 63,5% trong tổng tài sản, tài sản dài hạn chiếm 26,5%.

Về cơ cấu nguồn vốn, nợ phải trả chiếm 54,1% tổng nguồn vốn.

IV. CẬP NHẬT TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN ĐẦU TƯ TIÊU BIỂU

1. Dự án Khu Khách sạn du lịch nghỉ dưỡng Điện lực tại Ninh Thuận:

Trong năm qua, Công ty hoàn thành việc nộp tiền thuê đất 50 năm trả một lần, dự án đã được cấp GCNQSDĐ; đồng thời tiếp tục thi công hạ tầng.

Song song đó, Công ty đang thuê tư vấn nghiên cứu, đánh giá thị trường để đưa ra phương án đầu tư đem lại hiệu quả cao nhất (do dự án cũ đã lập từ năm 2010 nên cho đến nay phải đánh giá lại để điều chỉnh cho phù hợp).

2. Dự án Khu nhà vườn Côn Khương:

Trong năm 2018, Công ty có làm việc với đối tác – Công ty TNHH Nam Long về phương thức triển khai thực hiện, trong đó làm rõ vấn đề đề nghị đối tác làm việc với cơ quan chức năng đầu tư hạ tầng kỹ thuật đến dự án (hiện tại không có đường vào, cấp điện, cấp nước chưa đáp ứng yêu cầu triển khai) nhưng cho đến nay hai bên vẫn chưa đạt được thoả thuận.

Đến ngày 20/07/2018, đối tác đã nộp đơn khởi kiện lên Trung tâm trọng tài thương mại Cần Thơ đề nghị chấm dứt Hợp đồng hợp tác kinh doanh giữa hai bên và yêu cầu Công ty bồi thường tổn thất.

Trung tâm Trọng tài Thương mại Cần Thơ đã thụ lý hồ sơ với số hiệu 01/2018/TT TTTMCT về quan hệ pháp luật: “Tranh chấp hợp đồng hợp tác kinh doanh” và đến ngày 12/02/2019, Trung tâm trọng tài Thương mại Cần Thơ đã ra phán quyết Trọng tài vụ tranh chấp số 01/2018 xử đồng ý chấm dứt Hợp đồng hợp tác kinh doanh giữa hai bên và yêu cầu Công ty bồi thường và vi phạm Hợp đồng với tổng số tiền 28.507.680.000 đồng..

Công ty không đồng ý với phán quyết của Trung tâm Trọng tài Thương mại Cần Thơ do không hề có thoả thuận đưa ra Trọng tài thương mại trong Hợp đồng giữa các bên mà chỉ đồng ý đưa ra Tòa án. Cho đến nay Công ty đã nộp đơn lên Tòa án nhân dân Thành phố Cần Thơ đề yêu cầu hủy phán quyết của Trung tâm Trọng tài Thương mại Cần Thơ và đến ngày 14/5/2019, Tòa án nhân dân Tp. Cần Thơ đã ra quyết định số 01/2019/QĐ-HPQTT hủy toàn bộ phán quyết của Trọng tài nêu trên.

3. Khu nghỉ dưỡng Điện lực tại Khu du lịch Bãi Thơm, xã Bãi Thơm, huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang

Công ty đã tiến hành cắm mốc ranh dự án và đang lập quy hoạch chi tiết tỉ lệ 1/500.

Trong năm 2018, Công ty đã được phê duyệt chủ trương đầu tư, cấp giấy chứng nhận đầu tư, phê duyệt nhiệm vụ quy hoạch 1/500 và đồ án quy hoạch chi tiết đã trình lên Ban Quản lý Khu kinh tế phê duyệt từ tháng 12/2017 nhưng do địa phương đang điều chỉnh quy hoạch 1/2000 toàn khu nên QH 1/500 của dự án chưa được xem xét phê duyệt.

4. Dự án tái đầu tư Khách sạn du lịch Điện lực Vũng Tàu:

Trong năm 2018, Công ty đã tiến hành thuê tư vấn nghiên cứu đánh giá thị trường, khảo sát hiện trạng kết cấu để phục vụ cho việc tái đầu tư lại Khách sạn lên thành 3 sao.

01
/
02
/
03
/
04
/
05
/
06
/
07
/
08
/
09
/
10
/
11
/
12

Hiện tại đang trình duyệt tổng mặt bằng, thiết kế nội thất và dự kiến sẽ thi công từ tháng 10/2019.

5. Các dự án hợp tác đầu tư tại huyện Củ Chi:

Đối với 02 dự án hợp tác với HTX Nuôi trồng thủy sản Hà Quang tại huyện Củ Chi, Tp.HCM, Công ty đã đạt được thoả thuận với đối tác theo hướng hoán chuyển các chi phí ECINVEST đã đầu tư để đổi thành 01 khu dự án mới có quy mô khoảng 8,5Ha liền thửa để ECINVEST có thể triển khai dự án hoặc chuyển nhượng lại thu hồi vốn đầu tư.

Trong năm 2018 chỉ hoán chuyển được 4,7Ha sang người đại diện của Công ty do HTX Hà Quang liên tục không hợp tác. Công ty sẽ chủ trương chấm dứt hợp đồng do HTX Hà Quang vi phạm cam kết và tiến hành thanh lý những tài sản mà Công ty đang giữ của HTX Hà Quang để thu hồi vốn đầu tư.

6. Nhà máy Điện mặt trời Cam Phước Tây

Địa điểm: xã Cam Phước Tây, huyện Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa
Quy mô công suất: 75 MW

Tiến độ: Dự án đã được bổ sung vào quy hoạch phát triển điện lực Khánh Hòa giai đoạn 2016-2025, tầm nhìn đến năm 2035. Hiện đang trình Bộ Công thương xem xét, phê duyệt chủ trương đầu tư.

7. Tái đầu tư Khách sạn du lịch Điện lực

Địa điểm: 5/11 Nguyễn Siêu, phường Bến Nghé, quận 1, Tp.HCM

Trong năm 2018, Công ty đã ký kết với đối tác cùng Hợp tác đầu tư, kinh doanh khách sạn để khai thác tối đa lợi thế các bên nhằm đem lại lợi nhuận cho cổ đông. Việc thi công dự kiến sẽ hoàn thành trong tháng 9/2019 và bắt đầu đưa vào khai thác trong tháng 10/2019.

V. CÁC HOẠT ĐỘNG KHÁC

1. Công tác tiếp thị, quảng bá thương hiệu

Hiện nay công tác quảng bá tiếp thị của công ty tập trung chủ yếu ở lĩnh vực du lịch; nhưng ngân sách cho việc quảng bá còn hạn chế. Lĩnh vực kinh doanh nhà hàng, khách sạn quảng bá chủ yếu trong ngành điện do cơ sở vật chất hiện xuống cấp nên công tác quảng bá chỉ ở mức vừa phải.

2. Công tác nhân sự, đào tạo

Đến 31/12/2018 Công ty có 66 nhân sự (giảm 33 người so với năm 2017), trong đó:

- Văn phòng Công ty: 19 người
- Khách sạn Du lịch Điện lực: 9 người.
- Khách sạn Du lịch Điện lực Vũng Tàu: 24 người.
- Công ty TNHH MTV lữ hành Cuộc sống Việt: 14 người.

12
NG
PH
THU
CH
N I
H

PHẦN B. KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2019

Với hoạt động chính là lĩnh vực đầu tư, để thực hiện được những dự án đang có và tiếp tục tìm kiếm những dự án mới đem lại hiệu quả đầu tư cao, Ban Điều hành Công ty đặt mục tiêu hoạt động năm 2019 với các nội dung chính như sau:

- Tăng vốn điều lệ cho đủ với số vốn đăng ký kinh doanh bằng cách phát hành cổ phiếu riêng lẻ (xin ý kiến tại Đại hội đồng cổ đông trước khi thực hiện).
- Đối với hoạt động đầu tư: Tiếp tục tái cơ cấu các dự án kém hiệu quả, chuyển nhượng các dự án, vốn đã đầu tư vào dự án không hiệu quả. Bên cạnh đó, Công ty sẽ tìm kiếm đối tác chiến lược toàn diện để hợp tác phát triển dự án đem lại hiệu quả cao nhất.
- Đối với hoạt động kinh doanh du lịch, nhà hàng, khách sạn: Đầu tư nâng cấp 2 khách sạn để nâng cao chất lượng dịch vụ, thu hút thêm các đối tượng ngoài ngành.
- Hoạt động quản trị: Tiếp tục phát huy cơ cấu tổ chức tập trung, tiết giảm chi phí và tăng năng suất lao động.

1. Các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2019

Đơn vị tính: 1.000 đồng

STT	CHỈ TIÊU	THỰC HIỆN 2018	KẾ HOẠCH 2019
1	Tổng doanh thu	69.449.379	130.000.000
2	Lợi nhuận trước thuế	4.057.350	5.000.000
3	Chia cổ tức tối thiểu	0	0

2. Các giải pháp thực hiện

2.1- Hoạt động kinh doanh bất động sản

Các giải pháp kinh doanh bất động sản chủ yếu tập trung vào:

- ♦ Dự án chung cư Peridot, quận 8: Bán toàn bộ các căn hộ và sàn thương mại còn lại (51 căn và 3 sàn thương mại).
- ♦ Dự án tại Bãi Thơm, huyện Phú Quốc: Hoàn thiện quy hoạch chi tiết tỉ lệ 1/500, ký hợp đồng và thực hiện đền bù, giải phóng mặt bằng một phần dự án; thực hiện khảo sát, thiết kế dự án.
- ♦ Dự án tại Ninh Thuận: Thi công hạ tầng, triển khai giai đoạn 1 ; đồng thời nghiên cứu điều chỉnh quy hoạch giai đoạn 2 của dự án.
- ♦ Các dự án ở Cù Chi, Côn Khương Cần Thơ: Hoàn thiện pháp lý, tìm đối tác sang nhượng hoặc hợp tác để triển khai, thu hồi vốn.

2.2- Hoạt động kinh doanh dịch vụ du lịch

- ♦ Tập trung quảng bá thương hiệu, tìm kiếm thêm nguồn khách ngoài ngành điện, khảo sát thêm các tuyến mới để cạnh tranh.
- ♦ Xây dựng chương trình, kết hợp với các đối tác để bán tour lẻ.
- ♦ Xây dựng website mới để đẩy mạnh bán hàng trên mạng.
- ♦ Hoàn thiện thể chế, tổ chức quản lý tốt hơn để tiết giảm chi phí, tăng tỉ suất lợi nhuận hoạt động.

2.3- Hoạt động kinh doanh dịch vụ khách sạn, nhà hàng

- ♦ Tuyển dụng lao động có kinh nghiệm, trình độ cao nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ, tăng hiệu suất lao động.
- ♦ Duy trì mô hình quản lý tập trung về Công ty để kiểm soát tốt chi phí, tăng tỉ suất lợi nhuận hoạt động.
- ♦ Cải tạo cơ sở vật, nâng cấp chất lượng dịch vụ của 02 khách sạn.
- ♦ Tăng cường áp dụng công nghệ trong kinh doanh (bán hàng trực tuyến, thanh toán điện tử).

2.4- Dự án mới

- ♦ Tích cực tìm kiếm các dự án mới có hiệu quả kinh tế cao để thực hiện;
- ♦ Triển khai 01 dự án điện mặt trời.

Nơi nhận:

- Các cổ đông;
- Thành viên HĐQT;
- Ban Kiểm soát;
- Ban Tổng giám đốc;
- Lưu văn thư.

TỔNG GIÁM ĐỐC



Phùng Hoài Ngọc



BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT TẠI ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty ECInvest

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Luật chứng khoán năm 2010 và các văn bản Luật sửa đổi bổ sung, hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty cổ phần Đầu tư Thương mại Dịch vụ Điện lực (ECInvest);
- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên (Lần 2) của Công ty cổ phần Đầu tư Thương mại Dịch vụ Điện lực số 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 27/04/2018;
- Căn cứ vào Báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty cổ phần Đầu tư Thương mại Dịch vụ Điện lực đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Dịch vụ tư vấn Tài chính kế toán và kiểm toán phía Nam (AASCs);
- Thực hiện chức năng nhiệm vụ của Ban Kiểm soát theo Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty cổ phần Đầu tư Thương mại Dịch vụ Điện lực đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;

Ban kiểm soát xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông tình hình kiểm tra kiểm soát hoạt động kinh doanh năm 2018 tại Công ty cổ phần Đầu tư Thương mại Dịch vụ Điện lực, như sau:

I. Hoạt động của Ban kiểm soát, nhiệm kỳ 2016-2019:

1. Hoạt động chung

- Ban kiểm soát Công ty cổ phần Đầu tư Thương mại Dịch vụ Điện lực hiện có 03 Thành viên, được bổ nhiệm mới ngày 27/04/2018 theo Nghị quyết số: 01/NQ-ĐHĐCĐ (nhiệm kỳ 2016-2019)
- Buổi họp lần thứ nhất: Tại ngày 02/05/2018, Ban kiểm soát đã có buổi họp đầu tiên về việc bầu Trưởng ban kiểm soát nhiệm kỳ 2016-2019.
- Buổi họp lần thứ 2: Ban kiểm soát tiến hành họp và phân công nhiệm vụ cho từng thành viên của Ban kiểm soát cũng như thông qua kế hoạch hoạt động của Ban kiểm soát năm 2018.
- Buổi họp lần thứ 3: Lựa chọn đơn vị kiểm toán để thực hiện soát xét báo cáo tài chính giữa niên độ và báo cáo tài chính năm 2018.

- Thực hiện kiểm soát định kỳ năm 2018: Xem xét số liệu trong báo cáo tài chính và giám sát chi phí hoạt động bán niên và năm tài chính về tính hợp lý hợp lệ. Đồng thời, đảm bảo việc ghi chép các nghiệp vụ kinh tế phát sinh theo đúng các chuẩn mực kế toán.
- Thực hiện giám sát hoạt động của Ban điều hành (BDH) trong việc triển khai các Nghị quyết của Hội đồng Quản trị (HĐQT) và theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018.

2. Chi phí thù lao của BKS (nhiệm kỳ 2016-2019)

Công ty đã thực hiện trích lập và ghi nhận chi phí thù lao cho HĐQT và BKS theo Nghị quyết của Đại Hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 số: 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 27/04/2018.

II. Đánh giá việc thực hiện Nghị quyết đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018

Năm 2018, Hội đồng quản trị đã tổ chức các cuộc họp định kỳ và phát sinh theo chủ trương định hướng kinh doanh. Tập trung vào các mục tiêu mà nội dung Đại hội năm 2018 đã thông qua. Giải quyết và chỉ đạo kịp thời Ban điều hành, bám sát và tăng cường công tác quản lý, nắm bắt diễn biến thị trường, xử lý những tồn tại giúp hoạt động kinh doanh của công ty có hiệu quả.

Tuy nhiên, việc phát hành cổ phiếu riêng lẻ để tăng vốn điều lệ năm 2018 theo đúng số lượng cổ phiếu đã đăng ký vẫn chưa được thực hiện theo chủ trương Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 thông qua.

III. Kết quả giám sát hoạt động Hội đồng quản trị và Ban điều hành

1. Kiểm soát hoạt động kinh doanh và tài chính công ty

a. Tình hình tài chính kế toán:

Công ty đã tổ chức công tác tài chính kế toán, thực hiện hạch toán, kế toán và lập các báo cáo tài chính đầy đủ, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các qui định pháp lý có liên quan.

Căn cứ kết quả kiểm toán Báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty Cổ phần Đầu tư Thương mại Dịch vụ Điện lực tại ngày 31/12/2018 đã được Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Phía Nam (AASCS) báo cáo ngày 10/04/2018. Ban kiểm soát nhất trí với Báo cáo tài chính đã được kiểm toán như trên.

Một số chỉ tiêu tài chính cơ bản:

STT	CHỈ TIÊU	Thời điểm 31/12/2017	Thời điểm 31/12/2018	ĐVT
1	CƠ CẤU TÀI SẢN			
-	Tài sản ngắn hạn/ Tổng tài sản	60%	64%	%
-	Tài sản dài hạn/ Tổng tài sản	40%	36%	%
2	CƠ CẤU NGUỒN VỐN			
-	Nợ phải trả/ Tổng nguồn vốn	44%	54%	%
-	Nguồn vốn chủ sở hữu/ Tổng nguồn vốn	56%	46%	%
-	Nợ phải trả/ Vốn chủ sở hữu	80%	118%	%
3	KHẢ NĂNG THANH TOÁN			
-	Khả năng thanh toán nhanh	1.0	1.0	Lần
-	Khả năng thanh toán hiện hành	1.3	1.2	Lần
4	HIỆU QUẢ SỬ DỤNG VỐN VÀ SINH LỜI			
-	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản	0.02%	0.4%	%
-	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần	0.1%	4.3%	%
-	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ Nguồn vốn CSH	0.0%	1.0%	%
5	SỨC TĂNG TRƯỞNG			
-	Sức tăng trưởng doanh thu	77%	41%	%
-	Tỷ lệ tăng trưởng doanh thu từ hoạt động kinh doanh chính	77%	41%	%
-	Tỷ lệ tăng trưởng lợi nhuận	13%	212%	%
-	Tỷ lệ tăng trưởng lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh chính	14%	211%	%

- Cơ cấu nguồn vốn: Năm 2018, công ty tận dụng nguồn vốn ưu đãi giá rẻ của các Ngân hàng trong một số các sản phẩm dịch vụ đặc thù. Tuy nhiên, việc công ty không góp đủ vốn điều lệ nên chi phí tài chính phát sinh đối với các khoản vay ngân hàng không được ghi nhận vào chi phí hợp lý của công ty.
- Khả năng thanh toán: Với tỷ lệ vòng quay như trên được coi là hợp lý vì như vậy công ty hiện vẫn đang duy trì được khả năng thanh toán nhanh vừa không bị mất cơ hội do khả năng thanh toán nợ mang lại.

- Hiệu quả sử dụng vốn và sức tăng trưởng về doanh thu, lợi nhuận của công ty năm 2018 là hiệu quả.

b. Tình hình triển khai kinh doanh:

- o Kết quả kinh doanh năm 2018 theo Nghị quyết:

Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2018	Thực hiện 2018	So sánh kế hoạch
Tổng doanh thu	170,000,000,000	69,449,379,986	41%
Tổng lợi nhuận	2,000,000,000	4,057,350,418	203%

Nguyên nhân dẫn đến việc doanh thu không đạt so với chỉ tiêu kế hoạch:

- Đối với doanh thu du lịch lữ hành: Nguyên nhân chủ yếu do sự biến động về nguồn lao động cấp cao và nhân viên kinh doanh, kéo theo biến động về thị trường cạnh tranh đối với tập khách hàng truyền thống và khách hàng lớn. Tổng doanh thu năm 2018 giảm so với năm 2017 37%
- Doanh thu nhà hàng khách sạn: Nguyên nhân do hệ thống cơ sở vật chất xuống cấp trầm trọng cùng với sự biến động về nguồn lao động dẫn đến doanh thu không đủ bù đắp chi phí. Tuy nhiên, cuối tháng 12.2018 HĐQT đã có chỉ thị BDH công ty thực hiện hợp tác kinh doanh phân chia lợi nhuận với đối tác, nhằm tối ưu hóa lợi nhuận và chi phí vận hành hoạt động đối với việc kinh doanh Khách sạn nhà hàng. Doanh thu năm 2018 giảm so với năm 2017 45%
- Đối với các dự án Bất động sản: Cuối tháng 12.2018, thực hiện chủ trương của HĐQT, BDH đã tiến hành tìm kiếm và hợp tác thực hiện chuyển nhượng 03 sàn thương mại và 51 căn hộ tại Chung cư cao tầng An Dương Vương, không thực hiện ký gia hạn các Hợp đồng cho thuê căn hộ đến hạn.
- Trong năm 2018 lợi nhuận mang lại chủ yếu từ hoạt động tài chính về việc Hợp tác kinh doanh với Công ty CP Giải pháp thanh toán Điện lực và Viễn thông.

2. Hoạt động của HĐQT:

Sau khi miễn nhiệm/ bãi nhiệm và bầu bổ sung thêm 03 Thành viên HĐQT năm 2018, số lượng Thành viên HĐQT hiện tại là 05 Thành viên gồm: 01 Chủ tịch và 04 Thành viên, đủ số lượng theo Quy định tại Điều lệ Công ty (theo Nghị quyết số: 01/NQ-DHĐCĐ ngày 27/04/2018)

Trong năm 2018, HĐQT đã ban hành tổng cộng 24 Nghị quyết. Các nội dung của các Nghị quyết đều đảm bảo tuân thủ đúng theo quy định của pháp luật và Điều lệ của Công ty.

Về công tác giám sát các hoạt động của HĐQT trong năm 2018, BKS nhận thấy HĐQT đã có chỉ đạo kịp thời BĐH trong việc triển khai công tác kinh doanh. Đảm bảo tính hiệu quả và mang lại lợi ích thiết thực cho công ty, cụ thể như:

- Phê duyệt chủ trương hợp tác kinh doanh nhà hàng, khách sạn tại địa chỉ số 5/11 Nguyễn Siêu, mang lại hiệu quả và tối ưu so với việc đầu tư kinh doanh trực tiếp, doanh thu phân chia dự kiến bắt đầu từ Quý 3 năm 2019
- Phê duyệt chủ trương Chuyển nhượng 03 sàn TM và 51 căn hộ tại Chung cư cao tầng An Dương Vương. Theo kế hoạch, công ty hoàn thiện các thủ tục chuyển nhượng toàn bộ hết trong Quý 2 năm 2019.
- Các dự án khác đang tồn tại, HĐQT vẫn đang chỉ đạo sát sao BĐH trong việc xúc tiến và nghiên cứu từng phương án kinh doanh cụ thể.
- Công tác kinh doanh và đầu tư khác theo chức năng nhiệm vụ và quyền hạn của HĐQT.

3. Hoạt động của Ban điều hành

Trong điều kiện thị trường năm 2018 diễn biến khó khăn nhưng Ban điều hành đã có những nỗ lực để đạt được kết quả theo kế hoạch đã được HĐQT thông qua. Cụ thể như:

- Đánh giá tính hiệu quả đầu tư kinh doanh, tối ưu chi phí hoạt động trong thời điểm nguồn vốn hạn hẹp khi mà việc tăng vốn còn gặp nhiều trở ngại.
- Ban điều hành đã nỗ lực triển khai và tìm kiếm đối tác phân phối tồn kho các căn hộ chung cư và sàn thương mại tại Chung cư cao tầng An Dương Vương.
- Đàm phán với đối tác trong việc hợp tác triển khai kinh doanh Nhà hàng, khách sạn.
- Nghiên cứu xây dựng và tìm kiếm đối tác trong việc triển khai các dự án đang tồn đọng khác.

IV. Phương hướng hoạt động của BKS năm 2019

Căn cứ chức năng nhiệm vụ của Ban kiểm soát theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ hoạt động của Công ty. Ban kiểm soát xây dựng kế hoạch hoạt động năm 2019 và/ hoặc đến khi bầu lại Ban kiểm soát nhiệm kỳ mới (thay đổi nếu có), theo các nội dung sau:

- Thực hiện thẩm định báo cáo tài chính bán niên, báo cáo năm. Tăng cường công tác kiểm tra trực tiếp đối với hoạt động kinh doanh trọng yếu để kịp thời phát hiện các tồn tại, rủi ro nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của Công ty;
- Giám sát việc thực hiện chức năng đại diện quản lý vốn và bảo vệ quyền lợi của các cổ đông Công ty thông qua người đại diện của công ty tại các Công ty con, công ty liên kết;
- Thực hiện giám sát chặt chẽ việc tuân thủ quy định của Pháp luật và quy định nội bộ của Công ty trong hoạt động Quản trị điều hành;
- Giám sát việc thực thi các Nghị quyết của ĐHCĐ và có báo cáo, khuyến nghị kịp thời;

- Tham gia đóng góp ý kiến trực tiếp, gián tiếp với tư cách độc lập, khách quan đối với nội dung thuộc thẩm quyền phán quyết của HĐQT nhằm giảm thiểu rủi ro cho Công ty.

V. Kiến nghị

Qua kiểm tra giám sát hoạt động kinh doanh năm 2018, Ban kiểm soát có kiến nghị sau:

- Đẩy nhanh việc hoàn thiện tăng vốn điều lệ theo Tổng số lượng cổ phần đã đăng ký, nhằm đảm bảo các nguồn chi phí tài chính của công ty được ghi nhận hợp lý, đảm bảo công ty có đủ nguồn vốn để đầu tư các dự án còn tồn đọng do thiếu nguồn ngân sách.
- Đẩy mạnh việc phát triển dịch vụ lõi hành theo diễn biến và lợi thế của thị trường du lịch hiện nay.
- Tăng cường giám sát các dự án hợp tác kinh doanh phân chia lợi nhuận và các dự án đã và đang triển khai..

Trên đây là nội dung Báo cáo kết quả kiểm tra giám sát hoạt động năm 2018 và kế hoạch triển khai giám sát năm 2019.

Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu BKS.

TM. BAN KIỂM SOÁT

Trưởng ban



Hà Thùy Ngân



Member of MSI Global Alliance

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ ĐIỆN LỰC

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2018

Đơn vị kiểm toán:

CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ TƯ VẤN TÀI CHÍNH KẾ TOÁN VÀ KIỂM TOÁN PHÍA NAM (AASCS)

THÀNH VIÊN CỦA TỔ CHỨC KIỂM TOÁN QUỐC TẾ MSI GLOBAL ALLIANCE

29 Võ Thị Sáu, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh. Tel: (028) 3820 5944 - 3820 5947; Fax: (028) 3820 5942



MỤC LỤC

<u>Nội dung</u>	<u>Trang</u>
BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC	02 - 04
BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP	05 - 05
BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN	
- Bảng cân đối kế toán hợp nhất	06 - 09
- Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất	10 - 10
- Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất	11 - 12
- Thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất	13 - 38



BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Đầu tư Thương Mại Dịch vụ Điện Lực (sau đây gọi tắt là “Công ty”) trình bày Báo cáo của mình và Báo cáo tài chính riêng của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2018.

I. CÔNG TY

1. Hình thức sở hữu vốn

Công ty Cổ phần Đầu tư Thương mại Dịch vụ Điện Lực có tên giao dịch là Electricity Investment - Service - Trade Joint Stock Company và tên viết tắt là ECINVEST được hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp - Công ty cổ phần số 4103007426 ngày 30 tháng 7 năm 2007 và thay đổi lần thứ 7 vào ngày 02 tháng 12 năm 2017 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh cấp.

Vốn điều lệ của Công ty theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh : 841.000.000.000 VND
Vốn góp thực tế của Công ty tại ngày 31/12/2018 : 304.071.610.000 VND

Trụ sở chính của Công ty tại: 04 Nguyễn Siêu, phường Bến Nghé, quận 1, TP. HCM.

2. Lĩnh vực kinh doanh: Sản xuất, thương mại.

3. Ngành nghề kinh doanh

Theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp các ngành nghề kinh doanh chính của Công ty như sau:

Kinh doanh nhà hàng, khách sạn (không kinh doanh nhà hàng, khách sạn tại trụ sở);

Bán buôn sắt, thép, kim loại khác (trừ mua bán vàng miếng);

Kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa, quốc tế;

Kinh doanh bất động sản, cho thuê văn phòng, kho bãi;

Dịch vụ môi giới, định giá, sàn giao dịch bất động sản; tư vấn đấu thầu;

Cho thuê văn phòng, kho bãi. Kinh doanh dịch vụ vui chơi (không hoạt động tại trụ sở)

Đại lý bảo hiểm, đại lý thu đổi ngoại tệ, đại lý bán vé máy bay;

Dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tour du lịch;

Bán buôn khác.

4. Cấu trúc doanh nghiệp

Tên	Địa chỉ	Tỷ lệ lợi ích		Tỷ lệ quyền biểu quyết	
		Số cuối năm	Số đầu năm	Số cuối năm	Số đầu năm

Công ty con:

Công ty TNHH MTV Dịch vụ Lữ hành Cuộc sống Việt	Số 4, Nguyễn Siêu, phường Bến Nghé, quận 1, TP. HCM	100,0%	100,0%	100,0%	100,0%
---	---	--------	--------	--------	--------

Công ty liên kết:

Không có

Cơ sở đồng kiểm soát:

Không có

Các đơn vị trực thuộc không có tư cách pháp nhân hạch toán phụ thuộc:

Tên	Địa chỉ
Khách sạn Du lịch Điện lực	Số 5/11, Nguyễn Siêu, phường Bến Nghé, quận 1, TP. HCM
Khách sạn Du lịch Điện lực Vũng Tàu	Số 147 Phan Chu Trinh, phường 12, TP Vũng Tàu



Chi nhánh Công ty Cổ Phần Đầu tư Số 25 - 25A Tầng Bạt Hồ, quận Bình Thạnh, TP. HCM
Thương mại Dịch vụ Điện Lực - Sàn Giao
dịch BĐS Ngôi nhà Tương Lai

Công ty Cổ Phần Đầu tư Thương mại Số 89 Giang Văn Minh, quận Ba Đình, TP. Hà Nội
Dịch vụ Điện Lực - Chi nhánh Hà Nội

II. CÁC SỰ KIỆN SAU NGÀY KHOÁ SỔ KẾ TOÁN LẬP BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Ban Tổng Giám đốc Công ty khẳng định không có sự kiện trọng yếu nào phát sinh sau ngày 31/12/2018 cho đến thời điểm lập báo cáo này mà chưa được xem xét điều chỉnh số liệu hoặc công bố trong Báo cáo tài chính.

III. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC, BAN KIỂM SOÁT VÀ ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

Hội đồng Quản trị

Ông	LÃ QUANG BÌNH	Chủ tịch	
Ông	PHÙNG HOÀI NGỌC	Thành viên	
Ông	THÁI ANH TUẤN	Thành viên	(Miễn nhiệm ngày 27/04/2018)
Ông	ĐẶNG PHƯỚC DŨNG	Thành viên	(Miễn nhiệm ngày 27/04/2018)
Ông	ĐỖ HIẾU LỄ	Thành viên	(Miễn nhiệm ngày 27/04/2018)
Ông	NGUYỄN DUY TÂN	Thành viên	(Bổ nhiệm ngày 27/04/2018)
Ông	HOÀNG HUY HÙNG	Thành viên	(Bổ nhiệm ngày 27/04/2018)
Ông	TRẦN NGỌC THẮNG	Thành viên	(Bổ nhiệm ngày 27/04/2018)

Ban Tổng Giám đốc

Ông	PHÙNG HOÀI NGỌC	Tổng Giám đốc	
Ông	TRẦN NGỌC THẮNG	Giám đốc Chi nhánh Hà Nội	
Bà	VŨ THÚY MAI	Phó Tổng Giám đốc thường trực	
Bà	TRỊNH HẢI LÝ	Phó Tổng Giám đốc kế hoạch	(Miễn nhiệm ngày 02/04/2018)

Ban Kiểm soát

Bà	HÀ THÙY NGÂN	Trưởng ban	(Bổ nhiệm ngày 27/04/2018)
Bà	ĐỖ THỊ KIM DUNG	Thành viên	(Bổ nhiệm ngày 27/04/2018)
Bà	LÃ THỊ VƯƠNG QUÝ	Thành viên	(Bổ nhiệm ngày 27/04/2018)

Kế toán trưởng

Bà	NGUYỄN NGỌC HÂN		
----	-----------------	--	--

Đại diện pháp luật

Ông	PHÙNG HOÀI NGỌC		
-----	-----------------	--	--

Theo danh sách trên, không ai trong Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc sử dụng quyền lực mà họ được giao trong việc quản lý, điều hành Công ty để có được bất kỳ một lợi ích nào khác ngoài những lợi ích thông thường từ việc nắm giữ cổ phiếu như các cổ đông khác.

IV. KIỂM TOÁN VIÊN

Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Phía Nam (AASCS) được bổ nhiệm thực hiện công tác kiểm toán các Báo cáo tài chính cho Công ty.

V. CÔNG BỐ TRÁCH NHIỆM CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC ĐỐI VỚI BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập Báo cáo tài chính phản ánh trung thực, hợp lý tình hình hoạt động, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2018. Trong quá trình lập Báo cáo tài chính, Ban Tổng Giám đốc Công ty cam kết đã tuân thủ các yêu cầu sau:

- Xây dựng và duy trì kiểm soát nội bộ mà Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính không còn chứa đựng sai sót trọng yếu do gian lận hoặc do nhầm lẫn;
- Lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- Đưa ra các đánh giá và dự đoán hợp lý và thận trọng;
- Các chuẩn mực kế toán đang áp dụng được Công ty tuân thủ, không có những áp dụng sai lệch trọng yếu đến mức cần phải công bố và giải thích trong báo cáo tài chính này.
- Lập các báo cáo tài chính dựa trên cơ sở hoạt động kinh doanh liên tục, trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động kinh doanh.

Ban Tổng Giám đốc Công ty đảm bảo rằng các sổ kế toán được lưu giữ để phản ánh tình hình tài chính của Công ty, với mức độ trung thực, hợp lý tại bất cứ thời điểm nào và đảm bảo rằng Báo cáo tài chính tuân thủ các quy định hiện hành của Nhà nước. Đồng thời có trách nhiệm trong việc bảo đảm an toàn tài sản của Công ty và thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn, phát hiện các hành vi gian lận và các vi phạm khác.

Ban Tổng Giám đốc Công ty cam kết rằng Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm ngày 31/12/2018, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm 2018, phù hợp với chuẩn mực, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và tuân thủ các quy định hiện hành có liên quan.

VI. PHÊ DUYỆT CÁC BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Chúng tôi, Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Đầu tư Thương Mại Dịch vụ Điện Lực phê duyệt Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2018.

Duyệt, ngày 20 tháng 03 năm 2019

TM. Ban Tổng Giám đốc



PHÙNG HOÀI NGỌC
Tổng Giám đốc



Số: 417 /BCKT-TC/2019/AASCS

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: Các cổ đông, Hội đồng Quản trị, và Ban Tổng Giám đốc
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ ĐIỆN LỰC

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo của Công ty Cổ phần Đầu tư Thương Mại Dịch vụ Điện Lực, được lập ngày 20/03/2019, từ trang 06 đến trang 38, bao gồm Bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31/12/2018, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính hợp nhất dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính hợp nhất. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính hợp nhất do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính hợp nhất.

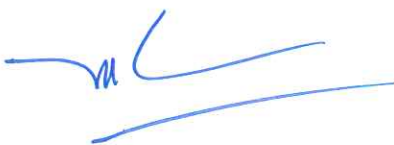
Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Đầu tư Thương Mại Dịch vụ Điện Lực tại ngày 31/12/2018, cũng như kết quả kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 4 năm 2019

Kiểm toán viên



VÕ THỊ MỸ HƯƠNG

Số GCN ĐKHN Kiểm toán: 0858-2018-142-1

Independent Legal & Accounting Firms

Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính
Kế toán và Kiểm toán Phía Nam (AASCS)

Phó Tổng Giám đốc



LÊ VĂN TUẤN

Số GCN ĐKHN Kiểm toán: 0479-2018-142-1

29 Võ Thị Sáu Street, District 1, Ho Chi Minh City
Tel: (028) 3820 5944 - (028) 3820 5947 - Fax: (028) 3820 5942
Email: info@aascs.com.vn Website: www.aascs.com.vn

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2018

Đơn vị tính: VND

Chỉ tiêu	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
A. TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		431.090.961.983	339.760.451.065
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	V.1	9.178.264.431	9.294.571.540
Tiền	111		7.778.264.431	8.294.571.540
Các khoản tương đương tiền	112		1.400.000.000	1.000.000.000
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	120	V.3	308.476.752.566	216.235.793.980
Chứng khoán kinh doanh	121			
Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh	122			
Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123	V.4	308.476.752.566	216.235.793.980
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		34.874.426.072	35.573.422.583
Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	V.2	6.051.865.798	21.269.046.663
Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	V.3	7.275.257.651	6.082.341.007
Phải thu nội bộ ngắn hạn	133			
Phải thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	134			
Phải thu về cho vay ngắn hạn	135			
Phải thu ngắn hạn khác	136	V.5	22.320.480.972	8.995.213.262
Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137	V.6	(773.178.349)	(773.178.349)
Tài sản thiếu chờ xử lý	139			
IV. Hàng tồn kho	140	V.7	77.171.179.125	77.216.577.279
Hàng tồn kho	141		77.171.179.125	77.216.577.279
Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149			
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		1.390.339.789	1.440.085.683
Chi phí trả trước ngắn hạn	151	V.13	231.091.077	70.123.256
Thuế GTGT được khấu trừ	152		471.736.288	419.204.722
Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153	V.15	687.512.424	950.757.705
Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	154			
Tài sản ngắn hạn khác	155			
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	200		247.568.711.585	230.389.739.589
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		95.977.845.364	95.967.845.364
Phải thu dài hạn của khách hàng	211			
Trả trước cho người bán dài hạn	212			
Vốn kinh doanh ở đơn vị trực thuộc	213			
Phải thu nội bộ dài hạn	214			
Phải thu về cho vay dài hạn	215			
Phải thu dài hạn khác	216	V.5	95.977.845.364	95.967.845.364
Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi	219			
II. Tài sản cố định	220		67.202.751.226	69.684.089.331
Tài sản cố định hữu hình	221	V.9	14.737.743.813	15.937.926.698
- Nguyên giá	222		33.960.771.219	33.960.771.219
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(19.223.027.406)	(18.022.844.521)
Tài sản cố định thuê tài chính	224			
- Nguyên giá	225			
- Giá trị hao mòn lũy kế	226			



BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2018

Đơn vị tính: VND

Chỉ tiêu	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
Tài sản cố định vô hình	227	V.10	52.465.007.413	53.746.162.633
- Nguyên giá	228		56.374.580.642	56.374.580.642
- Giá trị hao mòn lũy kế	229		(3.909.573.229)	(2.628.418.009)
III. Bất động sản đầu tư	230	V.11	12.210.510.110	12.415.170.842
- Nguyên giá	231		13.984.236.454	13.984.236.454
- Giá trị hao mòn lũy kế	232		(1.773.726.344)	(1.569.065.612)
IV. Tài sản dở dang dài hạn	240	V.8	67.287.720.444	45.899.410.995
Chi phí SXKD dở dang dài hạn	241			
Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242	V.8	67.287.720.444	45.899.410.995
V. Đầu tư tài chính dài hạn	250		3.103.000.000	3.000.000.000
Đầu tư vào công ty con	251			
Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết	252			
Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253	V.4	103.000.000	
Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	254			
Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	255	V.4	3.000.000.000	3.000.000.000
VI. Tài sản dài hạn khác	260		1.786.884.441	3.423.223.057
Chi phí trả trước dài hạn	261	V.13	1.786.884.441	3.423.223.057
Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	262			
Thiết bị, vật tư, phụ tùng thay thế dài hạn	263			
Tài sản dài hạn khác	268			
Lợi thế thương mại	269			
TỔNG CỘNG TÀI SẢN (270=100+200)	270		678.659.673.568	570.150.190.654



BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2018

Đơn vị tính: VND

Chỉ tiêu	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
C. NỢ PHẢI TRẢ	300		367.405.142.434	252.789.936.370
I. Nợ ngắn hạn	310		367.178.642.434	252.563.436.370
Phải trả người bán ngắn hạn	311	V.14	3.600.096.067	16.147.220.399
Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312		8.865.939.976	128.120.070
Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	V.15	4.303.552.637	5.149.813.533
Phải trả người lao động	314		1.515.439.039	2.549.059.922
Chi phí phải trả ngắn hạn	315	V.16	758.628.699	437.937.652
Phải trả nội bộ ngắn hạn	316			
Phải trả theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	317			
Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318			
Phải trả ngắn hạn khác	319	V.17	154.660.704.017	185.942.343.204
Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	V.12	193.265.340.409	42.000.000.000
Dự phòng phải trả ngắn hạn	321			
Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322		208.941.590	208.941.590
Quỹ bình ổn giá	323			
Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	324			
II. Nợ dài hạn	330		226.500.000	226.500.000
Phải trả người bán dài hạn	331			
Người mua trả tiền trước dài hạn	332			
Chi phí phải trả dài hạn	333			
Phải trả nội bộ về vốn kinh doanh	334			
Phải trả nội bộ dài hạn	335			
Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	336			
Phải trả dài hạn khác	337		226.500.000	226.500.000
Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338			
Trái phiếu chuyển đổi	339			
Cổ phiếu ưu đãi	340			
Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	341			
Dự phòng phải trả dài hạn	342			
Quỹ phát triển khoa học, công nghệ	343			
D. VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		311.254.531.134	317.360.254.284
I. Vốn chủ sở hữu	410	V.18	311.254.531.134	317.360.254.284
Vốn góp của chủ sở hữu	411		304.071.610.000	304.071.610.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		304.071.610.000	304.071.610.000
- Cổ phiếu ưu đãi	411b			
Thặng dư vốn cổ phần	412		1.000.000.000	1.000.000.000
Quyền chọn chuyển đổi trái phiếu	413			
Vốn khác của chủ sở hữu	414			
Cổ phiếu quỹ	415			
Chênh lệch đánh giá lại tài sản	416			
Chênh lệch tỷ giá hối đoái	417			
Quỹ đầu tư phát triển	418		2.773.035.995	2.773.035.995
Quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp	419			
Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	420			

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2018

Đơn vị tính: VND

Chỉ tiêu	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		3.409.885.139	9.515.608.289
- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	421a		393.459.989	9.400.917.605
- LNST chưa phân phối kỳ này	421b		3.016.425.150	114.690.684
Nguồn vốn đầu tư XDCB	422			
Lợi ích cổ đông không kiểm soát	429			
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	430			
Nguồn kinh phí	431			
Nguồn kinh phí đã hình thành TSCĐ	432			
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN (440=300+400)	440		678.659.673.568	570.150.190.654

Người lập biểu

Kế toán trưởng

TP. HCM, ngày 20 tháng 03 năm 2019

Tổng Giám đốc

NGUYỄN NGỌC HÂN

NGUYỄN NGỌC HÂN



PHÙNG HOÀI NGỌC

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT
Năm 2018

Đơn vị tính: VND

Chỉ tiêu	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.1	49.610.965.472	156.428.102.103
Các khoản giảm trừ doanh thu	02	VI.2		
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10=01-02)	10		49.610.965.472	156.428.102.103
Giá vốn hàng bán	11	VI.3	40.446.695.274	140.289.637.290
Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20=10-11)	20		9.164.270.198	16.138.464.813
Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.4	19.352.941.205	13.041.507.028
Chi phí tài chính	22	VI.5	9.502.235.205	7.778.103.546
- Trong đó: chi phí lãi vay	23		8.881.413.464	6.222.154.031
Phần lãi hoặc lỗ trong công ty liên doanh, liên kết	24			
Chi phí bán hàng	25	VI.8	475.278.242	1.230.635.178
Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	VI.8	14.213.483.745	18.118.287.596
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh {30=20+(21-22)-(25+26)}	30		4.326.214.211	2.052.945.521
Thu nhập khác	31	VI.6	485.473.309	15.330.206
Chi phí khác	32	VI.7	754.337.102	152.642.423
Lợi nhuận khác (40=31-32)	40		(268.863.793)	(137.312.217)
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50=30+40)	50		4.057.350.418	1.915.633.304
Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	VI.10	1.040.925.268	1.800.942.620
Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52			
Lợi nhuận kế toán sau thuế TNDN (60=50-51-52)	60		3.016.425.150	114.690.684
Lợi nhuận sau thuế của Công ty mẹ	61		3.016.425.150	114.690.684
Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát	62			
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	VI.11	99	4
Lãi suy giảm trên cổ phiếu	71	VI.12	99	4

Người lập biểu

Kế toán trưởng

TP. HCM, ngày 30 tháng 03 năm 2019

Tổng Giám đốc

NGUYỄN NGỌC HÂN

NGUYỄN NGỌC HÂN



PHÙNG HOÀI NGỌC

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

(Theo phương pháp gián tiếp)

Năm 2018

Đơn vị tính: VND

Chỉ tiêu	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh				
Lợi nhuận trước thuế	01		4.057.350.418	1.915.633.304
Điều chỉnh cho các khoản				
- Khấu hao TSCĐ và BĐSĐT	02		2.685.998.837	2.568.936.967
- Các khoản dự phòng	03		0	0
- (Lãi)/lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	04		0	0
- (Lãi)/lỗ từ hoạt động đầu tư	05		19.334.137.635	(12.808.677.140)
- Chi phí lãi vay	06		0	6.222.154.031
- Các khoản điều chỉnh khác	07		0	0
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	08		26.077.486.890	(2.101.952.838)
- (Tăng)/giảm các khoản phải thu	09		(14.494.013.740)	57.910.549.755
- (Tăng)/giảm hàng tồn kho	10		45.398.154	(28.652.980)
- (Tăng)/giảm các khoản phải trả (không kể lãi vay phải trả, thuế TNDN phải nộp)	11		(46.382.375.434)	33.626.123.712
- (Tăng)/giảm chi phí trả trước	12		1.475.370.795	(3.118.790.131)
- (Tăng)/giảm chứng khoán kinh doanh	13		0	0
- Tiền lãi vay đã trả	14		0	(6.222.154.031)
- Thuế TNDN đã nộp	15		1.179.532.592	(3.918.430.105)
- Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	16		210.713.715	36.098.906
- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	17		0	(134.915.146)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20		(31.887.887.028)	76.047.877.142
II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư				
Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	21		(21.388.309.449)	(54.251.842.987)
Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	22		0	0
Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23		(625.634.468.503)	(281.394.334.001)
Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị	24		533.393.509.917	353.024.440.021
Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	25		(103.000.000)	0
Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	26		0	0
Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27		(4.151.127.384)	8.462.176.199
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30		(117.883.395.419)	25.840.439.232
III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính				
Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của chủ sở	31		0	0
Tiền chi trả vốn góp cho các chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp đã phát hành	32		0	0
Tiền thu từ đi vay	33		469.664.755.285	171.613.300.000
Tiền trả nợ gốc vay	34		(318.399.414.876)	(272.779.200.000)
Tiền chi trả nợ thuê tài chính	35		0	0
Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36		(1.610.365.071)	(10.584.000)

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

(Theo phương pháp gián tiếp)

Năm 2018

Đơn vị tính: VND

Chỉ tiêu	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40		149.654.975.338	(101.176.484.000)
Lưu chuyển tiền thuần trong năm (50=20+30+40)	50		(116.307.109)	711.832.374
Tiền và tương đương tiền đầu năm	60	V.1	9.294.571.540	8.582.739.166
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61		0	0
Tiền và tương đương tiền cuối năm (70=50+60+61)	70	V.1	9.178.264.431	9.294.571.540

Lập, ngày 20 tháng 03 năm 2019

Người lập biểu

Kế toán trưởng

Tổng Giám đốc

NGUYỄN NGỌC HÂN

NGUYỄN NGỌC HÂN



PHÙNG HOÀI NGỌC

Số 14 /TTr-EIN-HĐQT

TP.Hồ Chí Minh, ngày 17 tháng 06 năm 2019

TỜ TRÌNH CÁC NỘI DUNG XIN Ý KIẾN
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CP ĐẦU TƯ-THƯƠNG MẠI-DỊCH VỤ ĐIỆN LỰC

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2014 số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Đầu tư – Thương mại – Dịch vụ Điện Lực (ECInvest);

Hội đồng quản trị (HĐQT) Công ty Cổ phần Đầu tư – Thương mại – Dịch vụ Điện lực (ECInvest) kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 (ĐHĐCĐ) xem xét và thông qua các nội dung được trình bày dưới đây:

1. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2018
2. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2018.
3. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018 và kế hoạch năm 2019;

1.1 Kết quả kinh doanh năm 2018:

- | | |
|---|----------------------|
| a. Tổng doanh thu (bao gồm thu nhập hoạt động tài chính): | 69.449.379.986 đồng. |
| b. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế: | 4.057.350.418 đồng. |

1.2 Kế hoạch kinh doanh năm 2019:

- | | |
|---|-----------------------|
| a. Tổng doanh thu (bao gồm thu nhập hoạt động tài chính): | 130.000.000.000 đồng. |
| b. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế: | 5.000.000.000 đồng. |



4. Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán

5. Phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2018 và kế hoạch năm 2019

- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối tính đến 31/12/2018 là 3.409.885.139 đ. Năm 2018 không thực hiện trích lập các quỹ từ lợi nhuận sau thuế, không chi trả cổ tức cho cổ đông, 100% lợi nhuận sau thuế năm 2018 được giữ lại.
- Năm 2019, tùy vào kết quả hoạt động kinh doanh thực tế, HĐQT sẽ trình phương án phân phối lợi nhuận tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.

6. Mức thù lao của HĐQT và Ban Kiểm soát năm 2018 và kế hoạch năm 2019:

6.1 HĐQT kính trình ĐHĐCĐ xem xét thông qua mức thù lao năm 2018 của HĐQT và Ban Kiểm soát:

a. Thù lao HĐQT (sau thuế TNCN)

- Chủ tịch HĐQT : 12.000.000 đồng/người/tháng
- Thành viên HĐQT : 9.000.000 đồng/người/tháng

b. Thù lao Ban kiểm soát (sau thuế TNCN)

- Thù lao trưởng BKS : 5.000.000 đồng/người/tháng
- Thù lao thành viên BKS : 3.000.000 đồng/người/tháng

6.2 HĐQT kính trình ĐHĐCĐ xem xét thông qua mức thù lao năm 2019 của HĐQT và Ban Kiểm soát:

a. Thù lao HĐQT (sau thuế TNCN)

- Chủ tịch HĐQT : 12.000.000 đồng/người/tháng
- Thành viên HĐQT : 9.000.000 đồng/người/tháng

b. Tiền lương/Thù lao Ban kiểm soát (sau thuế TNCN)

- Tiền lương trưởng BKS : 5.000.000 đồng/người/tháng
- Thù lao thành viên BKS : 3.000.000 đồng/người/tháng

7. Danh sách đề cử Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2019-2022

HĐQT kính trình ĐHĐCĐ xem xét thông qua danh sách đề cử Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2019-2022 theo đề xuất của cổ đông lớn.

STT	Ứng cử viên	Năm sinh	Chức danh hiện tại
1	Đỗ Thị Kim Dung	15/11/1984	Trưởng phòng Kế toán tổng hợp tại Công Ty CP Giải pháp Đầu tư Thái Sơn

1287
NG T'
PHẢI
THƯON
CH VỤ
.N LỤ
PHỐC

2	Lã Thị Vương Quý	01/05/1986	Kế toán tổng hợp tại công ty CP Giải pháp Đầu tư Thái Sơn
3	Hà Thùy Ngân	27/08/1982	Chuyên viên nhân sự Công ty CP Đầu tư – Thương mại – Dịch vụ Điện lực

Trân trọng kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua các nội dung nêu trên.

**TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Lã Quang Bình



Số 5/TT-EIN-HĐQT

TP.Hồ Chí Minh, ngày 17 tháng 06 năm 2019

TỜ TRÌNH

(V/v Phát hành cổ phiếu riêng lẻ cho nhà đầu tư)

Kính gửi: ĐHĐCĐ thường niên năm 2019
Công ty cổ phần Đầu tư – Thương mại – Dịch vụ Điện lực

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khoá XIII, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XI, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 29/6/2006;
- Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán số 62/2010/QH12 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XII, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 24/11/2010;
- Căn cứ Nghị định 58/2012/NĐ-CP ngày 20/07/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán và các thông tư hướng dẫn liên quan.
- Căn cứ Nghị định số 60/2015/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20 tháng 7 năm 2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty cổ phần Đầu tư – Thương mại – Dịch vụ Điện lực;
- Căn cứ nhu cầu thực tế của Công ty cổ phần Đầu tư – Thương mại – Dịch vụ Điện lực về vốn lưu động để phục vụ sản xuất kinh doanh của Công ty.

Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần Đầu tư – Thương mại – Dịch vụ Điện lực kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án phát hành riêng lẻ cho nhà đầu tư với nội dung như sau:

1. Tên cổ phiếu : Cổ phiếu Công ty Cổ phần Đầu tư – Thương mại – Dịch vụ Điện lực
2. Loại cổ phiếu : Cổ phiếu phổ thông



3. Mã chứng khoán	: EIN	
4. Mệnh giá cổ phiếu	: 10.000	đồng/cổ phiếu
5. Tổng số cổ phiếu đã đăng ký phát hành	: 84.100.000	cổ phiếu
6. Số lượng cổ phiếu quỹ	: 0	cổ phiếu
7. Số lượng cổ phiếu đã bán ra công chúng	: 30.407.161	cổ phiếu
8. Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	: 30.407.161	cổ phiếu
9. Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành tối đa	: 53.692.839	cổ phiếu
10. Tổng giá trị cổ phiếu phát hành theo mệnh giá	: 536.928.390.000	đồng

11. Sự thay đổi của vốn điều lệ:

- Vốn điều lệ trước phát hành : 84.100.000 đồng;
- Số vốn điều lệ thay đổi : 0 đồng;
- Vốn điều lệ sau khi phát hành : 84.100.000 đồng.

12. Hình thức phát hành: Phát hành riêng lẻ cho nhà đầu tư.

13. Phương án phát hành cụ thể:

- Số lượng cổ phiếu đăng ký phát hành riêng lẻ: 53.692.839 cổ phiếu.
- Giá chào bán dự kiến: Không thấp hơn 10.000 đồng/cổ phiếu (Ủy quyền cho HĐQT xác định giá bán cụ thể).
- Tổng giá trị chào bán theo mệnh giá: 536.928.390.000 đồng.
- Tổng khối lượng vốn huy động dự kiến theo mệnh giá: 536.928.390.000 đồng.
- Tỷ lệ số cổ phiếu đăng ký phát hành/tổng số cổ phiếu đang lưu hành: 176,58%.
- Mục đích phát hành: Huy động nguồn vốn, bổ sung vốn lưu động phục vụ hoạt động kinh doanh của công ty.
- Đối tượng phát hành:

Tiêu chuẩn nhà đầu tư được tham gia chương trình phát hành cổ phiếu riêng lẻ như sau:

- Nhà đầu tư là tổ chức, cá nhân trong nước;
- Có đủ năng lực tài chính;
- Có mong muốn gắn bó lâu dài và hỗ trợ cho sự phát triển của Công ty.

512
 QNC
 Ô PI
 U-TH
 DỊCH
 IÊN
 -T.P.T

– Tên đối tượng phát hành:

STT	Họ và tên	Mã số Doanh nghiệp	SLCP đang sở hữu	SLCP phát hành thêm	SLCP sở hữu sau phát hành	Quan hệ với HĐQT/BKS /BĐH
1	Công ty CP công Nghệ và Thiết bị điện Hà Nội	0105295960	0	48.323.555	48.323.555	Không
2	Công ty TNHH Kinh doanh và Thương mại Thịnh Phát	0108064175	0	5.369.284	5.369.284	Không
Tổng cộng				53.692.839	53.692.839	-

- Nguyên tắc xác định giá: Ủy quyền cho HĐQT xây dựng nguyên tắc xác định giá chi tiết.
- Hạn chế chuyển nhượng: Phần vốn góp thêm này của nhà đầu tư sẽ bị hạn chế chuyển nhượng 100% trong vòng 01 năm kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán.
- Phương án xử lý cổ phiếu lẻ phát sinh (nếu có) và cổ phiếu không phân phối hết: Số lượng cổ phiếu lẻ phát sinh (nếu có) và cổ phiếu không phân phối hết theo dự kiến sẽ được ĐHCĐ Công ty ủy quyền cho HĐQT ra quyết định chào bán cho các đối tượng khác (tổ chức, cá nhân trong nước) sao cho giá chào bán cho các đối tượng này phải lớn hơn hoặc bằng mức giá đã được HĐQT xác định và chào bán cho các đối tượng phát hành trước đó.

14. Thời gian dự kiến phát hành: Dự kiến thực hiện trong năm 2019, thời điểm cụ thể được Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định, sau khi được UBCKNN chấp thuận.

15. Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành: Toàn bộ số tiền thu được từ đợt phát hành sẽ được sử dụng để bổ sung vốn lưu động cho hoạt động kinh doanh của Công ty. Kế hoạch sử dụng vốn chi tiết sẽ ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định.

16. Cam kết việc đưa chứng khoán vào giao dịch trên thị trường chứng khoán có tổ chức: Sau khi hoàn tất đợt phát hành, Đại hội đồng cổ đông thông qua và ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện các thủ tục có liên quan tại Trung Tâm Lưu ký Chứng khoán (VSD) và Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội theo quy định của pháp luật hiện hành nhằm sớm đưa cổ phiếu E1N vào giao dịch trên thị trường chứng khoán.

17. Ủy quyền Hội đồng quản trị:

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện các công việc liên quan tới việc phát hành như sau:

- Ủy quyền cho HĐQT công ty quyết định phương án xử lý trong trường hợp không thu đủ số vốn theo Phương án phát hành theo đúng quy định của Pháp luật.
- Quyết định phương án xử lý đối với cổ phiếu phát hành không phân phối hết, số cổ phiếu lẻ phát sinh (nếu có).

- Xây dựng kế hoạch sử dụng vốn lưu động chi tiết.
- Ủy quyền cho Hội đồng quản trị; Người đại diện theo pháp luật của Công ty tiến hành thực hiện các thủ tục phát hành cần thiết tại Trung Tâm Lưu ký Chứng khoán (VSD) và Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX) đúng theo quy định.
- Các vấn đề khác có liên quan đến việc phát hành riêng lẻ cho nhà đầu tư.

Hội đồng Quản trị Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



LÁ QUANG BÌNH



**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ
- THƯƠNG MẠI - DỊCH VỤ ĐIỆN LỰC**

Số: 01.2019/TTr-EIN-BKS

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

TP. HCM, ngày 10 tháng 04 năm 2019

TỜ TRÌNH

V/v Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019

Kính gửi: **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

CÔNG TY CP ĐẦU TƯ-THƯƠNG MẠI-DỊCH VỤ ĐIỆN LỰC

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2014;
- Điều lệ Công ty Cổ phần Đầu tư – Thương mại – Dịch vụ Điện lực.

Ban Kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua nội dung Lựa chọn công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019 như sau:

Nhằm bảo đảm tốt cho công tác đánh giá, phân tích hoạt động tài chính của Công ty Cổ phần Đầu tư – Thương mại – Dịch vụ Điện lực theo quy định tại các văn bản quy phạm hiện hành, Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua việc lựa chọn công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019, cụ thể như sau:

“Ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Đầu tư – Thương mại – Dịch vụ Điện lực lựa chọn công ty kiểm toán độc lập thực hiện soát xét báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019”

Kính trình Đại hội đồng cổ đông công ty xem xét thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Cổ đông;
- HĐQT, BKS, BTGD;
- Lưu VT; HĐQT.

TM. BAN KIỂM SOÁT



Hà Thùy Ngân

DỰ THẢO

QUY CHẾ ĐỀ CỬ, BẦU CỬ

BAN KIỂM SOÁT (Nhiệm kỳ 2019 – 2022)

Căn cứ:

- Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được quốc hội Nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua tại khóa XIII, kỳ họp thứ 8 ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 được Quốc hội thông qua ngày 29/06/2006; Luật Sửa đổi, Bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán số 62/2010/QH12 được Quốc hội thông qua ngày 24 tháng 11 năm 2010 và các văn bản dưới Luật kèm theo;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Đầu tư - Thương mại - Dịch vụ Điện lực.

Ban Kiểm phiếu Đại hội công bố Quy chế đề cử, bầu cử Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2019 - 2022 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty Cổ phần Đầu tư - Thương mại - Dịch vụ Điện lực như sau:

I. Giải thích thuật ngữ/từ ngữ viết tắt

- Công ty : Công ty Cổ phần Đầu tư - Thương mại - Dịch vụ Điện lực
- HĐQT : Hội đồng quản trị
- BKS : Ban kiểm soát
- BTC : Ban tổ chức Đại hội
- ĐHĐCĐ : Đại hội đồng cổ đông
- Đại biểu : Cổ đông, người đại diện (người được ủy quyền)

II. Chủ tọa tại Đại hội

Chủ tọa tại đại hội có trách nhiệm chủ trì việc bầu cử với những việc cụ thể là:

- Giới thiệu danh sách đề cử vào Ban kiểm soát
- Giải quyết các khiếu nại về cuộc bầu cử (nếu có)

III. Số lượng, nhiệm kỳ và tiêu chuẩn làm Kiểm soát viên

1. Số lượng Ban kiểm soát : 03 người
2. Nhiệm kỳ Ban kiểm soát : 2019 – 2022
3. Số lượng ứng viên BKS tối đa : Không hạn chế
4. Tiêu chuẩn ứng cử viên tham gia Ban kiểm soát (Theo Điều 164 của Luật doanh nghiệp 68/2014/QH13, Điều 20 Nghị định số 71/2017/NĐ-CP)
 - Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ và không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật doanh nghiệp 68/2014/QH13;

- Không phải là vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người quản lý khác;
- Không được giữ các chức vụ quản lý công ty; không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của công ty;
- Không được làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty;
- Không được là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của công ty trong 03 năm liền trước đó.

IV. Nguyên tắc bầu cử

- Thực hiện đúng theo qui định của pháp luật và Điều lệ Công ty.
- Ban kiểm phiếu do Chủ tọa đề cử và được đại hội thông qua. Thành viên ban kiểm phiếu không được có tên trong danh sách đề cử, tự đề cử Kiểm soát viên.

V. Qui định đề cử Kiểm soát viên (Theo khoản 02 Điều 32 Điều lệ)

Các cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng (tính tới thời điểm chốt danh sách cổ đông tham dự Đại hội cổ đông thường niên năm 2018) có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Ban kiểm soát.

Số lượng ứng viên mà cổ đông hoặc nhóm cổ đông có quyền đề cử thực hiện như sau:

- Cổ đông, nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên;
- Cổ đông, nhóm cổ đông nắm giữ từ 20% đến dưới 30% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa hai (02) ứng viên;
- Cổ đông, nhóm cổ đông nắm giữ từ 30% đến dưới 40% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa ba (03) ứng viên;
- Cổ đông, nhóm cổ đông nắm giữ từ 40% đến dưới 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên;
- Cổ đông, nhóm cổ đông nắm giữ từ 50% trở lên được đề cử đủ ứng viên;

Trường hợp số lượng các ứng viên Ban kiểm soát thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Ban kiểm soát đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo một cơ chế do công ty quy định.

VI. Hồ sơ tham gia đề cử để bầu vào BKS

1. Hồ sơ đề cử vào BKS

- Giấy đề nghị đề cử (ứng cử) tham gia HĐQT và BKS (theo mẫu);
- Sơ yếu lý lịch ứng viên (theo mẫu);
- Bản photo CMND/Hộ chiếu/Thẻ căn cước/Hộ khẩu thường trú (nếu có) hoặc Giấy Đăng ký doanh nghiệp (đối với tổ chức);
- Bản photo các bằng cấp chứng nhận về trình độ văn hóa và trình độ chuyên môn (nếu có);

- Giấy tờ xác nhận tỷ lệ sở hữu cổ phần của cổ đông/nhóm cổ đông đáp ứng điều kiện đề cử theo Quy chế này quy định;

Người đề cử vào BKS phải chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước Đại hội cổ đông về tính chính xác, trung thực về nội dung trong hồ sơ của mình.

Các mẫu trên được đăng tải trên website: www.ecinvest.com.vn (Mục: QUAN HỆ CỔ ĐÔNG, ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG, TÀI LIỆU ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2018) từ ngày 18 tháng 06 năm 2019.

2. Địa điểm và thời hạn nhận hồ sơ đề cử

Để tạo điều kiện cho công tác tổ chức Đại hội, các ứng viên vui lòng gửi hồ sơ về trước 16h ngày 23/06/2019 theo địa chỉ sau:

Công ty Cổ phần Đầu tư - Thương mại - Dịch vụ Điện lực

Địa chỉ: 04 Nguyễn Siêu, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Điện thoại: 028 2215 2585 Fax: 028 7300.7068

Liên hệ: Bà Lê thị Bích Thủy

Nếu trong trường hợp các ứng cử viên được các nhóm cổ đông đề cử ngay tại Đại hội, vui lòng gửi hồ sơ đề cử về cho Thư ký Đại hội trước khi tiến hành bầu cử.

VII. Danh sách ứng cử viên

- Dựa vào Hồ sơ đề cử của các cổ đông, nhóm cổ đông và các hồ sơ kèm theo của các ứng viên, Thư ký Đại hội sẽ lập Danh sách các ứng cử viên đáp ứng đủ điều kiện qui định để bầu BKS.
- Danh sách ứng cử viên BKS được sắp xếp theo thứ tự ABC theo tên, ghi đầy đủ họ và tên trên phiếu bầu.

VIII. Phương thức bầu cử:

- Thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu (*Theo khoản 3 Điều 144 Luật Doanh nghiệp*)
- Theo đó mỗi đại biểu có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu, đại diện sở hữu nhân với số thành viên được bầu của BKS.
- Đại biểu tham dự có quyền dồn hết tổng số phiếu biểu quyết của mình cho một hoặc một số ứng cử viên.
- Trường hợp phát sinh thêm ứng viên trong ngày diễn ra đại hội, đại biểu có thể liên hệ với Ban kiểm phiếu xin cấp lại phiếu bầu cử mới và phải nộp lại phiếu cũ (trước khi bỏ vào thùng phiếu).
- Trong trường hợp có sự lựa chọn nhầm lẫn, đại biểu liên hệ với Ban kiểm phiếu để được cấp lại phiếu bầu mới và phải nộp phiếu cũ.

IX. Phiếu bầu cử

1. Nội dung của Phiếu bầu cử

- Phiếu bầu cử (phiếu bầu) là phiếu có ghi mã đại biểu, số cổ phần sở hữu và/hoặc đại diện, có đóng dấu treo Công ty.

- Mỗi đại biểu sẽ được phát một (01) Phiếu bầu Ban kiểm soát. Đại biểu khi được phát phiếu phải kiểm tra lại các thông tin ghi trên phiếu bầu, nếu có sai sót phải thông báo ngay cho Ban kiểm phiếu.

2. Cách ghi Phiếu bầu cử

Mỗi đại biểu được phát một (01) phiếu bầu. Cách ghi phiếu bầu được hướng dẫn cụ thể như sau:

- + Đại biểu bầu số ứng viên tối đa bằng số ứng viên trúng cử.
- + Nếu bầu dồn toàn bộ số phiếu cho một hoặc nhiều ứng viên, đại biểu đánh dấu vào ô “Bầu dồn phiếu” của các ứng viên tương ứng.
- + Nếu bầu số phiếu không đều nhau cho nhiều ứng viên, đại biểu ghi rõ số phiếu bầu vào ô “Số phiếu bầu” của các ứng viên tương ứng.

Lưu ý:

Trong trường hợp đại biểu vừa đánh dấu vào ô “Bầu dồn phiếu” vừa ghi số lượng ở ô “Số phiếu bầu” thì kết quả lấy theo số lượng phiếu ở ô “Số phiếu bầu”.

3. Tính hợp lệ và không hợp lệ của phiếu bầu cử

- Phiếu bầu hợp lệ: là phiếu bầu theo mẫu in sẵn do ban tổ chức phát ra, không tẩy xoá, cạo sửa, không viết thêm nội dung nào khác ngoài quy định cho phiếu bầu; phải có chữ ký, ghi rõ họ tên của đại biểu tham dự.
- Các phiếu bầu sau đây sẽ được coi là không hợp lệ:
 - + Ghi thêm nội dung khác vào phiếu bầu;
 - + Ghi nội dung trên phiếu bầu bằng viết chì;
 - + Gạch tên các ứng cử viên;
 - + Phiếu bầu không theo mẫu in sẵn do ban tổ chức phát ra, phiếu không có dấu treo của công ty, hoặc đã tẩy xoá, cạo sửa, viết thêm nội dung khác ngoài qui định cho phiếu bầu;
 - + Số ứng viên mà đại biểu bầu lớn hơn số lượng ứng viên trúng cử;
 - + Phiếu có tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên của cổ đông hoặc đại diện lớn hơn tổng số phiếu được phép bầu;
 - + Phiếu nộp sau khi Ban kiểm phiếu đã mở niêm phong thùng phiếu;
 - + Không có chữ ký của đại biểu tham dự.

4. Bỏ phiếu và Kiểm phiếu

- Trong trường hợp có sự sai sót, cổ đông có thể liên hệ với Ban kiểm phiếu xin cấp lại phiếu bầu cử mới và phải nộp lại phiếu cũ (trước khi bỏ vào thùng phiếu).
- Đại biểu bỏ phiếu bầu cử vào thùng phiếu đã được niêm phong do Ban kiểm phiếu giám sát.
- Sau khi việc bỏ phiếu kết thúc, việc kiểm phiếu sẽ được tiến hành dưới sự giám sát của Ban kiểm soát hoặc đại diện cổ đông.

- Ban kiểm phiếu có trách nhiệm lập biên bản kiểm phiếu, công bố kết quả và cùng với Chủ tọa giải quyết các thắc mắc, khiếu nại của cổ đông (nếu có).
 - Phiếu bầu cử sau khi kiểm sẽ được lưu trữ theo quy định.
- 5. Nguyên tắc trúng cử lựa chọn các ứng cử viên (Theo Điều 144 Luật Doanh nghiệp)**
- Người trúng cử Ban kiểm soát được xác định theo số phiếu được bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên cần bầu.
 - Trường hợp có từ hai (02) ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu được bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Ban kiểm soát thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu được bầu ngang nhau.
 - Nếu kết quả bầu cử lần một không đủ số lượng Kiểm soát viên thì sẽ được tiến hành bầu cử cho đến khi bầu đủ số lượng thành viên cần bầu.

X. Hiệu lực thi hành

Quy chế bầu cử này có hiệu lực thực hiện ngay khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Quy chế này sẽ hết hiệu lực khi Đại Hội Cổ Đông thường niên năm 2019 của Công ty Cổ phần Đầu tư - Thương mại - Dịch vụ Điện lực kết thúc.

Trên đây là toàn bộ quy chế ứng cử, đề cử thành viên để bầu vào Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2019 - 2022 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty Cổ phần Đầu tư - Thương mại - Dịch vụ Điện lực kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Nơi nhận:

- Cổ đông;
- Lưu HĐQT

Tp.Hồ Chí Minh, ngày 17 tháng 06 năm 2019

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH

LÀ QUANG BÌNH



**DANH SÁCH ỨNG CỬ VIÊN THAM GIA
BẦU CỬ BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ 2019-2022**

STT	Ứng cử viên	Năm sinh	Chức danh hiện tại	Cổ đông/ nhóm cổ đông đề cử
1	Đỗ Thị Kim Dung	15/11/1984	Trưởng phòng Kế toán tổng hợp tại Công Ty CP Giải pháp Đầu tư Thái Sơn	Công ty CP Giải pháp Đầu tư Thái Sơn (Cổ đông sở hữu 30.3% cổ phần)
2	Lã Thị Vương Quý	01/05/1986	Kế toán tổng hợp tại công ty CP Giải pháp Đầu tư Thái Sơn	Công ty CP Giải pháp Đầu tư Thái Sơn (Cổ đông sở hữu 30.3% cổ phần)
3	Hà Thùy Ngân	27/08/1982	Chuyên viên nhân sự Công ty CP Đầu tư – Thương mại – Dịch vụ Điện lực	Công ty CP Giải pháp Đầu tư Thái Sơn (Cổ đông sở hữu 30.3% cổ phần)

GIẤY ĐỀ NGHỊ ĐỀ CỬ
THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ 2019 - 2022
(Áp dụng cho cổ đông)

Kính gửi: Công ty cổ phần Đầu tư - Thương mại - Dịch vụ Điện lực

Họ tên cổ đông:.....

CMND/CCCD/Hộ chiếu/GĐKDN số:.....Ngày cấp:.....Nơi cấp:.....

Người đại diện theo pháp luật (nếu có):

Số lượng cổ phần sở hữu (tính đến thời điểm chốt danh sách cổ đông dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019):..... cổ phần

Tương ứng tổng giá trị theo mệnh giá: (đồng)

Số lượng cổ phần sở hữu liên tục 06 tháng (tính đến thời điểm chốt danh sách cổ đông dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019):..... cổ phần

Tương ứng tổng giá trị theo mệnh giá: (đồng)

Đề nghị Công ty cổ phần Đầu tư - Thương mại - Dịch vụ Điện lực cho tôi đề cử:

1. Ông/Bà:

CMND/CCCD/Hộ chiếu số:.....Ngày cấp:.....Nơi cấp:.....

Địa chỉ thường trú:

Trình độ học vấn:.....Chuyên ngành:

Hiện đang sở hữu:(cổ phần)

Tương ứng tổng giá trị theo mệnh giá:..... (đồng)

Làm ứng cử viên tham gia Ban kiểm soát của Công ty cổ phần Đầu tư - Thương mại - Dịch vụ Điện lực nhiệm kỳ 2019 - 2022.

Xin trân trọng cảm ơn!

Hồ sơ kèm theo:

- Bản photo CMND/CCCD/Hộ chiếu/Hộ khẩu thường trú.
- Sơ yếu lý lịch của ứng cử viên.
- Bản photo các bằng cấp chứng nhận về trình độ văn hóa và trình độ chuyên môn (*nếu có*)
- Giấy xác nhận sở hữu cổ phần liên tục trong thời gian ít nhất 06 tháng tính đến ngày chốt danh sách cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019.

....., ngày..... tháng năm

Người đề cử

(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

GIẤY ĐỀ NGHỊ ĐỀ CỬ
THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ 2019 - 2022
(Áp dụng cho nhóm cổ đông)

Kính gửi: Công ty cổ phần Đầu tư - Thương mại - Dịch vụ Điện lực

Người đại diện nhóm cổ đông:

CMND/CCCD/Hộ chiếu/GĐKDN số:.....Ngày cấp:.....Nơi cấp:

(đính kèm danh sách nhóm cổ đông)

Số lượng cổ phần sở hữu (tính đến thời điểm chốt danh sách cổ đông dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019) của nhóm cổ đông: cổ phần

Tương ứng tổng giá trị theo mệnh giá: (đồng)

Số lượng cổ phần sở hữu liên tục 06 tháng (tính đến thời điểm chốt danh sách cổ đông dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019) của nhóm cổ đông: cổ phần

Tương ứng tổng giá trị theo mệnh giá: (đồng)

Đề nghị Công ty cổ phần Đầu tư - Thương mại - Dịch vụ Điện lực cho tôi đề cử:

1. Ông/Bà:

CMND/CCCD/Hộ chiếu số:.....Ngày cấp:.....Nơi cấp:.....

Địa chỉ thường trú:

Trình độ học vấn:.....Chuyên ngành:

Hiện đang sở hữu:(cổ phần)

Tương ứng tổng giá trị theo mệnh giá:..... (đồng)

Làm ứng cử viên tham gia Ban kiểm soát của Công ty cổ phần Đầu tư - Thương mại - Dịch vụ Điện lực nhiệm kỳ 2019 - 2022.

Xin trân trọng cảm ơn!

Hồ sơ kèm theo:

- Bản photo CMND/CCCD/Hộ chiếu/Hộ khẩu thường trú.
- Sơ yếu lý lịch của ứng cử viên.
- Bản photo các bằng cấp chứng nhận về trình độ văn hóa và trình độ chuyên môn (*nếu có*)
- Giấy xác nhận sở hữu cổ phần liên tục trong thời gian ít nhất 06 tháng tính đến ngày chốt danh sách cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019.

....., ngày..... tháng năm

Người đại diện nhóm cổ đông đề cử

(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

**DANH SÁCH NHÓM CỔ ĐÔNG ĐÍNH KÈM
GIẤY ĐỀ NGHỊ ĐỀ CỬ CỦA NHÓM CỔ ĐÔNG**

STT	Họ và tên	CMND/CCCD/ GĐKDN	Địa chỉ thường trú	Số lượng cổ phần sở hữu liên tục 06 tháng (tính đến ngày chốt DS)	Chữ ký cổ đông/ chữ ký đóng dấu nếu là tổ chức
1					
2					
3					
4					
5					
6					
7					
8					
9					
10					
11					
12					
....					
....					
.....					
.....					
Tổng cộng					

GIẤY ĐỀ NGHỊ TỰ ĐỀ CỬ
THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ 2019 - 2022

Kính gửi: Công ty cổ phần Đầu tư - Thương mại - Dịch vụ Điện lực

Tôi tên là:

CMND/CCCD/Hộ chiếu:.....Ngày cấp:.....Nơi cấp:

Địa chỉ thường trú:

Trình độ học vấn:.....Chuyên ngành:.....

Số lượng cổ phần sở hữu (tính đến thời điểm chốt danh sách cổ đông dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019):..... cổ phần

Tương ứng tổng giá trị theo mệnh giá: (đồng)

Số lượng cổ phần sở hữu liên tục 06 tháng (tính đến thời điểm chốt danh sách cổ đông dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019):..... cổ phần

Tương ứng tổng giá trị theo mệnh giá: (đồng)

Đề nghị Công ty cổ phần Đầu tư - Thương mại - Dịch vụ Điện lực cho tôi được tự đề cử vào Ban kiểm soát của Công ty cổ phần Đầu tư - Thương mại - Dịch vụ Điện lực nhiệm kỳ 2019 - 2022.

Nếu được các cổ đông tín nhiệm bầu làm thành viên Ban kiểm soát tôi xin đem hết năng lực và tâm huyết của bản thân để đóng góp cho sự phát triển của Công ty cổ phần Đầu tư - Thương mại - Dịch vụ Điện lực.

Xin trân trọng cảm ơn.

Hồ sơ kèm theo:

- Bản photo CMND/CCCD/Hộ chiếu/ Hộ khẩu thường trú.
- Sơ yếu lý lịch của ứng viên.
- Bản photo bằng cấp chứng nhận về trình độ văn hóa và trình độ chuyên môn.
- Giấy xác nhận sở hữu cổ phần liên tục trong thời gian ít nhất 06 tháng tính đến ngày chốt danh sách cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019.

....., ngày ... tháng ... năm

Người tự đề cử
(Ký và ghi rõ họ tên)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

-----o0o-----

SƠ YẾU LÝ LỊCH

(Dùng cho các ứng viên vào Ban kiểm soát)

Họ và tên :

Chức vụ hiện tại :

Ứng cử viên : **Thành viên Ban kiểm soát**

Họ và tên:

Giới tính:

Ngày tháng năm sinh:

Nơi sinh:

CMND/CCCD:

Ngày cấp

Nơi cấp

Quốc tịch:

Địa chỉ thường trú:

Số điện thoại liên lạc:

Trình độ chuyên môn:

Quá trình công tác: + Từ ... đến ...

+ Từ ... đến ...

+ Từ ... đến ...

+ Từ ... đến ...

Các chức vụ công tác hiện nay tại Công ty:

Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác:

Các lợi ích liên quan đến Công ty (nếu có):

Số CP nắm giữ (tại thời điểm): cổ phần, chiếm % vốn điều lệ

+ Đại diện sở hữu: cổ phần, chiếm % vốn điều lệ

+ Cá nhân sở hữu: cổ phần, chiếm % vốn điều lệ

Các cam kết nắm giữ (nếu có)

Những người liên quan có nắm giữ cổ phiếu của Công ty:

1- *Mối quan hệ: ... , Tên cá nhân/tổ chức:*
..... nắm giữ:
CP, chiếm% vốn điều lệ.

2- *Mối quan hệ: ... , Tên cá nhân/tổ chức:*
..... nắm giữ:
CP, chiếm% vốn điều lệ.

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật và cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực nếu được bầu làm thành viên Ban kiểm soát.

....., ngày tháng năm

Người khai ký tên, ghi rõ họ tên

Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

-o0o-

GIẤY ĐỀ NGHỊ

V/v: Xác nhận sở hữu cổ phần

Kính gửi¹:

Họ tên chủ sở hữu:.....

CMND/CCCD/Hộ chiếu/GĐKDN số:.....Ngày cấp:.....Nơi cấp:.....

Người đại diện theo pháp luật (nếu có):

Hiện đang sở hữu:..... cổ phiếu tại Công ty cổ phần Đầu tư -
Thương mại - Dịch vụ Điện lực (EIN).

Tương ứng tổng giá trị theo mệnh giá:..... (đồng)

Từ ngày:..... đến ngày 16/05/2019.

Đề nghị Công ty² xác nhận giúp tôi/chúng tôi
các thông tin như trên.

Xin trân trọng cảm ơn.

....., ngày..... tháng năm

Chủ sở hữu

(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

¹ : Nơi cổ đông lưu ký cổ phiếu (Công ty chứng khoán,...)

²: Nơi cổ đông lưu ký cổ phiếu (Công ty chứng khoán,...)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

-o0o-

GIẤY XÁC NHẬN TỶ LỆ SỞ HỮU CỔ PHẦN

V/v: xác nhận sở hữu cổ phần

Kính gửi: Công ty Cổ phần Đầu tư - Thương mại - Dịch vụ Điện lực

Cổ đông :

CMND/CCCD/HC/CNĐKDN số : Ngày cấp: Nơi cấp:

Người đại diện theo pháp luật:

Hiện đang sở hữu : cổ phiếu

Mã chứng khoán: EIN

Tương ứng tổng giá trị theo mệnh giá: (đồng)

Từ ngày: .../.../... đến ngày 15/06/2019.

Đề nghị Công ty cổ phần Đầu tư - Thương mại - Dịch vụ Điện lực xác nhận giúp tôi/chúng tôi các thông tin như trên.

Xin trân trọng cảm ơn.

Công ty Cổ phần Đầu tư

– Thương mại – Dịch vụ Điện lực

....., ngày tháng năm 2019

Xác nhận cổ đông.....
sở hữu cổ phần sở hữu liên tục 6 tháng đến
ngày 15/06/2019

Chủ tài khoản

(ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)



PHIẾU BIỂU QUYẾT
MÃ ĐẠI BIỂU: EIN.000001

Họ và tên Đại biểu: **NGUYỄN VĂN A**

Số lượng cổ phần sở hữu: **1.000** cổ phần

Số lượng cổ phần nhận ủy quyền: **200** cổ phần

Tổng số lượng cổ phần đại diện: 1.200 cổ phần

(Quý Đại biểu đánh dấu vào ô Ý kiến lựa chọn theo từng Nội dung biểu quyết)

NỘI DUNG	Tán thành	Không tán thành	Không ý kiến
Nội dung 1: Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2018			
Nội dung 2: Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2018			
Nội dung 3: Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018 và kế hoạch năm 2019			
Nội dung 4: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2018			
Nội dung 5: Phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2018 và kế hoạch năm 2019.			
Nội dung 6: Mức thù lao của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát 2018 và kế hoạch năm 2019			
Nội dung 7: Danh sách đề cử Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2019-2022			
Nội dung 8: Phương án phát hành cổ phiếu riêng lẻ năm 2019			
Nội dung 9: Lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2019			

Hướng dẫn:

Đại biểu biểu quyết bằng cách lựa chọn **MỘT** trong các phương án: **Tán thành, Không tán thành, Không ý kiến** cho từng nội dung biểu quyết.

Ngày 28 tháng 06 năm 2019

ĐẠI BIỂU

(Ký và Ghi rõ họ tên)

PHIẾU BẦU CỬ BAN KIỂM SOÁT
MÃ ĐẠI BIỂU: EIN.000001

Họ và tên Đại biểu: **NGUYỄN VĂN A**
Số lượng cổ phần sở hữu: **1.000** cổ phần
Số lượng cổ phần nhận ủy quyền: **200** cổ phần
Tổng số lượng cổ phần đại diện: **1.200** cổ phần
Tổng số lượng phiếu bầu: 3.600 phiếu bầu

Tôi đồng ý Bầu cử 03 thành viên Ban kiểm soát như sau:

STT	Họ và tên ứng viên	Bầu dòn đều phiếu (cho các ứng viên)	Số phiếu bầu (cho từng ứng viên)
1	ĐỖ THỊ KIM DUNG		
2	HÀ THÙY NGÂN		
3	LÃ THỊ VƯƠNG QUÝ		

Hướng dẫn:

- + Đại biểu bầu số ứng viên tối đa bằng số ứng viên trúng cử.
- + Nếu bầu dòn toàn bộ số phiếu cho một hoặc nhiều ứng viên, đại biểu đánh dấu vào ô “**Bầu dòn đều phiếu**” của các ứng viên tương ứng.
- + Nếu bầu số phiếu không đều nhau cho nhiều ứng viên, đại biểu ghi rõ số phiếu bầu vào ô “**Số phiếu bầu**” của các ứng viên tương ứng.

Ngày 28 tháng 06 năm 2019

ĐẠI BIỂU

(Ký và Ghi rõ họ tên)

THẺ BIỂU QUYẾT

MÃ ĐẠI BIỂU: **EIN.000001**

Họ và tên Đại biểu: **NGUYỄN VĂN A**

Số lượng cổ phần sở hữu: **1.000** cổ phần

Số lượng cổ phần nhận ủy quyền: **200** cổ phần

Tổng số lượng cổ phần biểu quyết: 1.200 cổ phần

Số: /NQ-ĐHĐCĐ

Vũng Tàu, ngày tháng năm 2019

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019

Kính gửi: Quý Cổ đông Công ty Cổ phần Đầu tư – Thương mại – Dịch vụ Điện lực

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/06/2006; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán số 62/2010/QH12 ngày 24/11/2010;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Đầu tư - Thương mại - Dịch vụ Điện lực;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019 số /BB-ĐHĐCĐ, ngày tháng năm 2019 của Công ty Cổ phần Đầu tư - Thương mại - Dịch vụ Điện lực.

Ngày 28/06/2019, tại Khách sạn Du lịch Điện lực Vũng Tàu – Số 147 Phan Chu Trinh, Phường 02, Tp.Vũng Tàu, cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019 được tổ chức với sự tham gia của cổ đông sở hữu cổ phần chiếm% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Sau khi nghe nội dung các Tờ trình, Đại hội đồng cổ đông đã thảo luận và biểu quyết nhất trí thông qua Nghị quyết với các nội dung như sau:

QUYẾT NGHỊ

Vấn đề 1: Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2018

Đại hội đã thông qua vấn đề 1 với số phiếu tán thành là cổ phần, chiếm tỷ lệ% số cổ phần có quyền biểu quyết.

Vấn đề 2: Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2018

Đại hội đã thông qua vấn đề 2 với số phiếu tán thành là cổ phần, chiếm tỷ lệ% số cổ phần có quyền biểu quyết

Vấn đề 3: Thông qua Báo cáo Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018 và kế hoạch năm 2019

- a. Kết quả kinh doanh năm 2018:

- Tổng doanh thu : 69.449.379.986 đồng
- Lợi nhuận trước thuế : 4.057.350.418 đồng

b. Kế hoạch kinh doanh năm 2019:

- Tổng doanh thu : 130.000.000.000 đồng
- Lợi nhuận trước thuế : 5.000.000.000 đồng

Đại hội đã thông qua vấn đề 3 với số phiếu tán thành là cổ phần, chiếm tỷ lệ% số cổ phần có quyền biểu quyết

Vấn đề 4: Thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2018

Đại hội đã thông qua vấn đề 4 với số phiếu tán thành là cổ phần, chiếm tỷ lệ% số cổ phần có quyền biểu quyết

Vấn đề 5: Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2018 và kế hoạch năm 2019

Đại hội đã thông qua vấn đề 5 với số phiếu tán thành là cổ phần, chiếm tỷ lệ% số cổ phần có quyền biểu quyết

Vấn đề 6: Thông qua mức thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2018 và kế hoạch năm 2019

Đại hội đã thông qua vấn đề 6 với số phiếu tán thành là cổ phần, chiếm tỷ lệ% số cổ phần có quyền biểu quyết

Vấn đề 7: Thông qua danh sách đề cử ứng viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2019-2022

Đại hội đã thông qua vấn đề 8 với số phiếu tán thành là cổ phần, chiếm tỷ lệ% số cổ phần có quyền biểu quyết

Vấn đề 9: Thông qua Phát hành cổ phiếu riêng lẻ

- Loại cổ phần phát hành: cổ phần phổ thông
- Khối lượng cổ phần phát hành: 53.692.839 cổ phần
- Giá trị phát hành: 536.928.390.000 đồng (tính theo mệnh giá)
- Hình thức phát hành: phát hành riêng lẻ
- Phương án chi tiết được kèm theo Tờ trình số /TTr-EIN-HĐQT ngày /06/2019 của Hội đồng quản trị về các nội dung xin ý kiến tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019.

Đại hội đã thông qua vấn đề 8 với số phiếu tán thành là cổ phần, chiếm tỷ lệ% số cổ phần có quyền biểu quyết

Vấn đề 9: Thông qua lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019

Đại hội đã thông qua vấn đề 9 với số phiếu tán thành là cổ phần, chiếm tỷ lệ% số cổ phần có quyền biểu quyết

KẾT QUẢ BẦU CỬ

Danh sách ứng viên trúng cử Thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2019 - 2022:

1. ...

➤ **Kết quả bầu cử**

+ Số phiếu tán thành: - Số cổ phần: - Tỷ lệ:%

2. ...

➤ **Kết quả bầu cử**

+ Số phiếu tán thành: - Số cổ phần: - Tỷ lệ:%

3. ...

➤ **Kết quả bầu cử**

+ Số phiếu tán thành: - Số cổ phần: - Tỷ lệ:%

**T.M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

LÃ QUANG BÌNH

THƯ MỜI HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019

Kính gửi: Quý Cổ đông

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Đầu tư - Thương mại - Dịch vụ Điện lực trân trọng kính mời Quý Cổ đông đến tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 được tổ chức như sau:

1. Thời gian: 08h00 sáng, thứ sáu ngày 28/6/2019 (đón tiếp và đăng ký từ 7h30)
2. Địa điểm: Khách sạn Du lịch Điện lực Vũng Tàu_Số 147 Phan Chu Trinh, Phường 2, TP Vũng Tàu
3. Nội dung Đại hội

Tài liệu nội dung ĐHĐCĐ thường niên năm 2019 được Công ty đăng tải tại website www.ecinvest.vn (Chuyên mục Quan hệ cổ đông) từ ngày 10/06/2019 và gửi bản in đến Quý Cổ đông khi tham dự Đại hội.

4. Thành phần tham dự:

- Tất cả các cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty cổ phần Đầu tư - Thương mại - Dịch vụ Điện lực theo danh sách cổ đông chốt tại ngày đăng ký cuối cùng 16/05/2019 do VSD thực hiện.
- Trường hợp cổ đông không trực tiếp tham dự có thể ủy quyền cho người đại diện tham dự Đại hội (hoặc cho Hội đồng quản trị). Người được ủy quyền phải xuất trình Giấy ủy quyền (theo mẫu gửi kèm) và Chứng minh nhân dân; căn cước công dân hoặc Hộ chiếu khi vào dự ĐHĐCĐ.

5. Đăng ký tham dự Đại hội:

Nhằm tạo điều kiện cho công tác tổ chức Đại hội được chu đáo, Quý Cổ đông vui lòng xác nhận việc tham dự họp (hoặc ủy quyền dự họp) và gửi về Công ty Cổ phần Đầu tư - Thương mại - Dịch vụ Điện lực qua EMS, điện thoại hoặc fax trước ngày 20/06/2019.

Nơi nhận thư: Công ty Cổ phần Đầu tư - Thương mại - Dịch vụ Điện lực

Địa chỉ: 04 Nguyễn Siêu, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Email: info@ecinvest.vn

Điện thoại: 028 73007068 hoặc 028 2215 2585 Fax: 028 2220 0392

Lưu ý: Khi đến tham dự Đại hội, Quý cổ đông vui lòng mang theo Chứng minh nhân dân/Căn cước công dân/Hộ chiếu và Giấy Ủy quyền hợp lệ trong trường hợp được nhận ủy quyền.

Trân trọng kính mời!

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 05 năm 2019

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



**GIẤY ĐĂNG KÝ DỰ HỢP HOẶC ỦY QUYỀN
THAM DỰ HỢP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019**

Kính gửi: Công ty cổ phần Đầu tư - Thương mại - Dịch vụ Điện lực

Tên cổ đông:.....
Người đại diện theo pháp luật (đối với tổ chức):.....
CMND/CCCD/HC/CNĐKDN số: cấp ngày..... tại
Địa chỉ: Điện thoại
Tổng số cổ phần đại diện hoặc/và sở hữu: cổ phần.
(Cổ đông chọn một trong hai mục dưới đây, đánh dấu vào ô thích hợp)

1. ĐĂNG KÝ DỰ HỢP

2. ỦY QUYỀN CHO BÊN NHẬN ỦY QUYỀN DƯỚI ĐÂY

Bên nhận ủy quyền:
CMND/CCCD/HC/CNĐKDN số: cấp ngày..... tại
Địa chỉ:
Điện thoại.....

Số lượng cổ phần ủy quyền:.....
Trong trường hợp cổ đông không thể tham dự và không ủy quyền được cho người khác, Quý Cổ đông vui lòng ủy quyền cho thành viên HĐQT của Công ty theo danh sách dưới đây:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Đánh dấu chọn	Số CP ủy quyền
1	Ông Lã Quang Bình	Chủ tịch HĐQT		
2	Ông Phùng Hoài Ngọc	Thành viên HĐQT		
3	Ông Hoàng Huy Hùng	Thành viên HĐQT		
4	Ông Nguyễn Duy Tân	Thành viên HĐQT		
5	Ông Trần Ngọc Thắng	Thành viên HĐQT		

Lưu ý: Vui lòng đánh dấu (X) hoặc (✓) bên cạnh tên thành viên mà Quý cổ đông chọn ủy quyền, trường hợp muốn ủy quyền cho nhiều người, đề nghị quý cổ đông ghi rõ số lượng cổ phần ủy quyền cho từng thành viên.

NỘI DUNG ỦY QUYỀN:

Bên nhận ủy quyền đại diện cho Bên ủy quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty cổ phần Đầu tư - Thương mại - Dịch vụ Điện lực để thực hiện mọi quyền và nghĩa vụ tại Đại hội đồng cổ đông tương ứng với số cổ phần được ủy quyền.

Chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc ủy quyền này và cam kết tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định hiện hành của pháp luật, quy định của Điều lệ Công ty cổ phần Đầu tư - Thương mại - Dịch vụ Điện lực và không có bất kỳ sự khiếu nại nào về sau.

Lưu ý:

Người được ủy quyền chỉ thực hiện những công việc trong phạm vi ủy quyền và phải mang theo CMND/CCCD/Hộ chiếu khi đi dự họp.

Giấy ủy quyền này chỉ có giá trị khi có chữ ký của cả hai bên ủy quyền và được ủy quyền. Trong trường hợp người ủy quyền là cổ đông tổ chức thì cần có thêm dấu hợp lệ của tổ chức ủy quyền. Trường hợp ủy quyền cho TV HĐQT Công ty cổ phần Đầu tư - Thương mại - Dịch vụ Điện lực thì không cần chữ ký của TV HĐQT. Giấy ủy quyền này có hiệu lực kể từ ngày ký cho đến khi Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty cổ phần Đầu tư - Thương mại - Dịch vụ Điện lực kết thúc.

....., ngày tháng năm 2019

Cổ đông/Bên ủy quyền
(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu có)

Bên nhận ủy quyền
(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu có)